

clarion®

SỔ TAY HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

PX4226AF

208mm Hiển thị âm thanh với màn hình độ phân giải cao có thể tùy chỉnh tích hợp kết nối Smart phone - CarPlay, Android Auto, Liên kết thiết bị thông minh (SDL)

Nội dung

1. CẢNH BÁO.....	4	8. HOẠT ĐỘNG VIDEO USB	14
2. LƯU Ý SỬ DỤNG	4	Hiện thị màn hình chế độ Video	14
3. HOẠT ĐỘNG BẢNG ĐIỀU KHIỂN	6	Phát tệp Video	14
Chức năng của phím bấm.....	6	Phát lại phát/tạm dừng.....	14
4. NHỮNG HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN	7	Chuyển sang Video tiếp theo/trước đó.....	14
Bật/tắt nguồn.....	7	Hoạt động qua nhanh/trở về nhanh.....	14
Chuyển đổi chế độ nguồn.....	7	Tốc độ hoạt động phát.....	14
Màn hình chính.....	7	9. HOẠT ĐỘNG ÂM THANH USB/MTP	15
Hiện thị thanh trạng thái.....	7	Phát lại Phát/Tạm dừng.....	15
Chuyển sang hiển thị đồng hồ.....	7	Chuyển sang tệp hoặc bài hát tiếp theo/trước đó.....	15
Điều chỉnh âm lượng.....	7	Hoạt động qua nhanh/trở về nhanh.....	15
Chuyển đổi chế độ ngày /đêm.....	7	Lặp phát lại.....	15
Chức năng ngắt tiếng.....	7	Phát lại ngẫu nhiên.....	15
Thắt xe an toàn.....	8	Album hình ảnh.....	15
Camera lùi.....	8	Chọn một bản nhạc trong Album.....	16
5. HOẠT ĐỘNG RADIO	8	Chọn một bản nhạc trong Artist.....	16
Nghe Radio.....	8	Chọn một bản nhạc trong Folders.....	16
Tự động điều chỉnh tìm kiếm.....	8	Chọn một bản nhạc trong các bài hát.....	16
Điều chỉnh thủ công.....	8	10. HOẠT ĐỘNG iPhone/iPod.....	17
Nội dung RDS.....	9	Lựa chọn chế độ iPhone/iPod.....	17
Tìm kiếm TP (Chương trình giao thông).....	9	Phát lại phát/tạm dừng.....	17
Tự động lưu trữ.....	9	Chuyển sang Bài hát tiếp theo/trước đó.....	17
Storing Preset Memory.....	9	Qua nhanh/trở về nhanh.....	17
Recalling Preset Memory.....	9	Phát lặp lại.....	17
6. HOẠT ĐỘNG RDS (Nếu được trang bị).....	10	Phát ngẫu nhiên.....	17
RDS (Hệ thống dữ liệu Radio).....	10	Chọn một bài hát từ danh mục iPhone/iPod.....	18
TA (Thông báo giao thông).....	10	Danh mục iPhone/iPod có sẵn.....	18
Phát sóng khẩn cấp.....	10	Các thiết bị iPhone/iPod được hỗ trợ.....	18
PTY (Thể loại chương trình).....	10	11. HOẠT ĐỘNG Miracast	18
Cài đặt âm thanh của TA, phát sóng khẩn cấp, và PTY.....	11	Lựa chọn chế độ Miracast.....	18
Chức năng AF (Tần số thay thế).....	12	Kết nối đến Miracast.....	18
Chức năng REG (Chương trình khu vực).....	12	12. HOẠT ĐỘNG ÂM THANH Bluetooth®	19
7. HOẠT ĐỘNG USB	12	Lựa chọn chế độ âm thanh Bluetooth.....	19
USB.....	12	Điều khiển trình phát âm thanh Bluetooth.....	19
VỀ THIẾT BỊ USB.....	12	Phát nhạc.....	19
USB truyền tải truyền thông kĩ thuật số.....	12	Phát lại phát/tạm dừng.....	19
Chức năng tháo nóng.....	12	Chuyển sang bài hát tiếp theo/trước đó.....	19
Kết nối một thiết bị bộ nhớ USB/MTP.....	13	Qua nhanh/trở về nhanh.....	19
Xem/nghe một bài hát với thiết bị USB.....	13	Kết nối nhanh.....	19
Rút thiết bị USB/MTP.....	13		

Nội dung

13. HOẠT ĐỘNG GỌI THOẠI Bluetooth®	20	Hướng dẫn sử dụng	29
Giới thiệu kỹ thuật Bluetooth®	20	Cài đặt Bluetooth	29
Lựa chọn chế độ điện thoại	20	Chức năng Bluetooth	29
Quay số bằng giọng nói	20	Chức năng tự động tải về danh bạ	29
Màn hình bàn phím	20	Trình quản lý thiết bị Bluetooth	30
Danh bạ điện thoại	21	Ghép nối với một điện thoại	30
Tab nhật ký cuộc gọi	21	Kết nối điện thoại thủ công	30
Tab đồng bộ	22	Ngắt kết nối điện thoại thủ công	30
Cuộc gọi đến	22	Xóa một thiết bị Bluetooth	30
Cuộc gọi thoại	22	18. XỬ LÝ SỰ CỐ	31
Cuộc gọi đến lần thứ hai	22	19. LỖI HIỂN THỊ	35
Cuộc gọi thoại riêng biệt với hai số điện thoại khác nhau	22	20. THÔNG SỐ KỸ THUẬT	36
Đã tham gia cuộc gọi thoại với hai số điện thoại khác nhau	23	21. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH	37
Chuyển đổi giữa các cuộc trò chuyện trong nhiều cuộc gọi	23		
Kết thúc cuộc gọi trong nhiều cuộc gọi	23		
14. HOẠT ĐỘNG AUX	23		
15. CÁC ỨNG DỤNG	24		
Khởi tạo các ứng dụng	24		
Chuyển đổi sang ứng dụng Apple CarPlay™ (cho người dùng iPhone)	24		
Chuyển từ ứng dụng sang USB (MTP)	24		
16. LIÊN KẾT MOBILE	25		
Apple CarPlay™	25		
Khởi chạy Apple CarPlay	25		
Truy cập màn hình Apple CarPlay (bảng bảng điều khiển cảm ứng)	25		
Truy cập màn hình Apple CarPlay (bảng phím bấm)	25		
Trả lời cuộc gọi bằng khiên volang (nếu được trang bị)	25		
Thoát khỏi màn hình Apple CarPlay	25		
Chuyển từ Apple CarPlay™ sang ứng dụng	25		
17. HOẠT ĐỘNG CÀI ĐẶT	26		
Chọn cài đặt	26		
Điều chỉnh cân bằng và Fader	26		
Điều khiển hiệu ứng âm thanh	26		
Cân bằng tùy chỉnh	27		
Cài đặt hệ thống	27		
Điều chỉnh hiển thị	27		
Điều chỉnh đồng hồ	27		
Cài đặt ngày	28		
Cài đặt múi giờ	28		
Cài đặt chung	28		
Giới thiệu	29		

1. CẢNH BÁO

GHI CHÚ

- Là một tài xế, bạn có trách nhiệm với sự an toàn của bạn và hành khách.
- Xin vui lòng không mở hệ thống trong khi lái xe. Chỉ mở hệ thống khi xe đậu ở nơi an toàn và hệ thống thắng xe hoạt động.
- Tài xế không nên phát/ hoặc xem video từ bất kỳ nguồn nào/hoặc mở thiết bị khi lái xe. Lưu ý việc xem video và mở thiết bị khi lái xe bị cấm theo luật ở một số quốc gia.
- Khi lái xe giữ âm thanh ở mức có thể nghe thấy bên ngoài.
- Trong trường hợp màn hình lỗi hoặc không nghe được âm thanh, vui lòng ngừng sử dụng thiết bị và hỏi ý kiến của đại lý ủy quyền gần nhất hoặc trung tâm bảo hành thiết bị này. Vui lòng không tháo rời hoặc tự ý sửa chữa. Nó sẽ làm mất hiệu lực bảo hành, hòa hoạn ngẫu nhiên hoặc điện giật cho người sử dụng.
- Trong trường hợp có vật bên ngoài chèn vào thiết bị, thiết bị bị ướt và phát ra khói hoặc có mùi lạ, ngưng sử dụng thiết bị ngay lập tức và hỏi ý kiến của đại lý được ủy quyền hoặc trung tâm bảo hành. Việc sử dụng thiết bị trong tình trạng này có thể gây ra hỏa hoạn, tai nạn điện giật cho người dùng.
- Khi thay thế cầu chì, hãy thay cầu chì bằng cùng đặc điểm kỹ thuật được khuyến nghị. Sử dụng cầu chì có đặc điểm kỹ thuật khác có thể gây ra hỏa hoạn..
- 2. Nếu thiết bị cần được tháo hoặc cài đặt lại, vui lòng tham vấn đại lý ủy quyền gần nhất hoặc trung tâm bảo hành. Việc lắp đặt hoặc tháo thiết bị đòi hỏi một chuyên gia có kỹ năng có kinh nghiệm.

LƯU Ý SỬ DỤNG

Bảng điều khiển hoạt động

Hãy xem các cảnh báo dưới đây

Bảng điều khiển màn hình cảm ứng được thiết kế để hoạt động đúng trong khoảng nhiệt độ từ 0° đến 60°C

Khi thời tiết cực lạnh, màn hình của thiết bị có thể làm mới chậm hơn hoặc hiển thị tối hơn bình thường, đây không phải là sự cố. Màn hình của thiết bị sẽ trở lại bình thường khi nhiệt độ bên trong quay trở lại nhiệt độ hoạt động bình thường.

- Vui lòng không để bất kỳ chất lỏng nào chảy vào thiết bị vì nó có thể làm hỏng mạch điện bên trong và gây ra hỏa hoạn..
- Xin vui lòng không đặt thuốc lá đang cháy gần màn hình của các đơn vị. Làm như vậy có thể làm hỏng màn hình hoặc gây ra hỏa hoạn
- Có thể có những đốm nhỏ màu đen và sáng bóng bên trong bảng điều khiển màn hình tinh thể lỏng. Điều này là bình thường đối với các sản phẩm LCD.

CÔNG USB

- Chỉ các thẻ nhớ USB được nhận dạng là “USB mass storage class” sẽ hoạt động bình thường trong thiết bị
- Trong trường hợp dữ liệu của thẻ nhớ USB bị mất hoặc bị hỏng khi được sử dụng trong thiết bị, nhà sản xuất của đơn vị sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý cho việc mất mát hoặc hư hỏng..
- Bạn nên sao lưu dữ liệu thẻ nhớ USB trước khi sử dụng trong thiết bị
- Nếu không thể đọc được thẻ nhớ USB, hãy thử tháo và lắp lại thẻ nhớ USB
- Không kết nối cổng USB của thiết bị này với bất kỳ máy tính ngoại vi nào..

Làm sạch

- Sử dụng một miếng vải mềm, khô và nhẹ nhàng lau sạch bụi bẩn. Đối với các vết bẩn khó khăn hơn, sử dụng chất tẩy rửa gốc trung tính, đã được pha loãng trong nước. Thấm dung dịch vào một miếng vải mềm và lau sạch bụi bẩn một cách nhẹ nhàng, và sau đó lau lại bằng vải khô..
- Không sử dụng benzen, chất pha loãng, chất tẩy rửa xe hơi, vv .. vì các chất này có thể làm hỏng thiết bị hoặc làm sơn bị bong tróc..
- Việc để các sản phẩm cao su hoặc nhựa tương tác với thiết bị trong thời gian dài có thể gây ra các vết bẩn.
- Vệ sinh màn hình tinh thể lỏng (LCD). Bề mặt tinh thể lỏng có xu hướng thu thập bụi, thỉnh thoảng lau sạch bằng vải mềm. Màn hình LCD có thể dễ dàng bị trầy xước, không chà xát bằng các vật cứng

Về các nhãn hiệu đã đăng ký,...

- “Made for iPod” và “Made for iPhone” có nghĩa là một phụ kiện điện tử được thiết kế để kết nối đặc biệt với iPod hoặc iPhone, một cách tôn trọng và đã được nhà phát triển chứng nhận đáp ứng các tiêu chuẩn hiệu suất của Apple.

Việc sử dụng biểu trưng Apple CarPlay có nghĩa là giao diện người dùng đã đạt được hiệu suất của Apple. Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của thiết bị này hoặc việc tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn và quy định của thiết bị này..

Xin lưu ý rằng việc sử dụng phụ kiện này với iPod hoặc iPhone có thể ảnh hưởng đến hiệu suất không dây.

iPhone, iPod và Siri là các nhãn hiệu của Apple Inc., được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Apple CarPlay và Lightning là thương hiệu của Apple inc..

- Nhãn và biểu tượng từ Bluetooth® là các nhãn hiệu được đăng ký thuộc sở hữu của Bluetooth SIG, Inc. và mọi việc sử dụng các nhãn hiệu đó đều phải có giấy phép. Các nhãn hiệu và tên thương mại khác là của các chủ sở hữu tương ứng.
- Các điều khoản Wi-Fi® và Wi-Fi CERTIFIED Mira- cast™ là các thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi All- ance..
- Đơn vị này là SmartDeviceLink™ tuân thủ
- Sản phẩm này chứa phần mềm nguồn mở theo các giấy phép khác nhau bao gồm GPL phiên bản 2 và LGPL phiên bản 2.1. Để biết chi tiết đầy đủ, vui lòng truy cập <https://opensource.clarion.com.my/>.
Chi tiết đầy đủ cho tất cả các chương trình được cấp phép nguồn mở có trong sản phẩm này có sẵn trong sản phẩm bằng cách mở:
Settings -> About -> Legal (Trademark, Licenses).

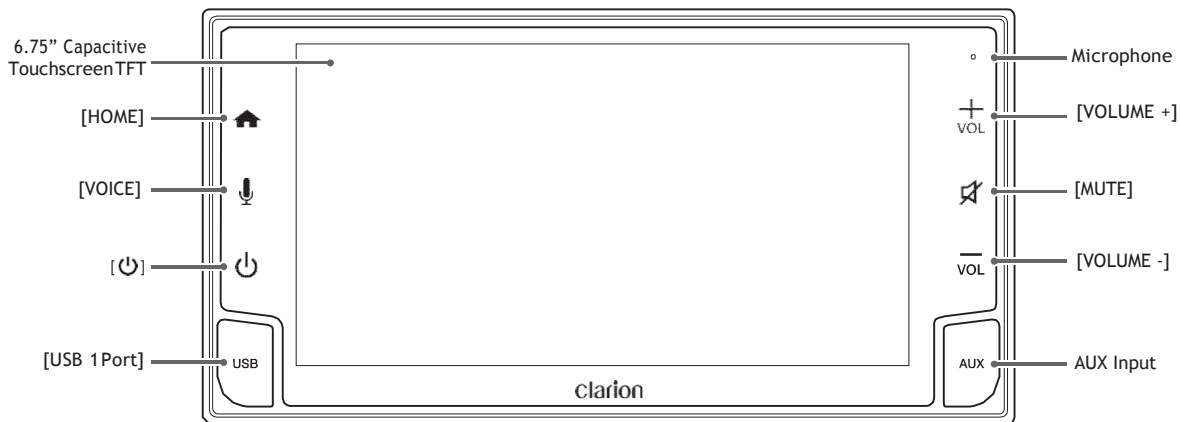
Lưu ý: Nghiêm cấm kỹ thuật đảo ngược hoặc tháo gỡ tất cả phần mềm trong thiết bị.

Tuyên bố từ chối trách nhiệm: Việc tải xuống hoặc tải phần mềm trái phép vào thiết bị có thể gây ra lỗi hoặc mất mát.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại hoặc trách nhiệm pháp lý nào



3. BẢNG ĐIỀU KHIỂN HOẠT ĐỘNG



Các phím chức năng

[HOME]

- Nhấn nút khi thiết bị được bật để hiển thị Màn hình chính

[VOICE]

- Nhấn nút để kích hoạt Lệnh thoại / Khẩu lệnh

[POWER]

- Khi thiết bị được bật, nhấn nút một lần để tắt / bật màn hình đồng hồ..
- Nhấn và giữ nút để vào chế độ chờ
- Khi thiết bị ở chế độ chờ, bấm nút để bắt đầu vận hành thiết bị.

USB 1 Port (Front)

- USB mass storage device/MTP/iPhone/Android device insertion.

USB 2 Port (Glove Box / if equipped)

- USB mass storage device insertion.

AUX Input

- 3.5mm AUX jack insertion

[VOLUME +]

- Tăng âm lượng
- Nhấn và giữ để tăng âm lượng liên tục tăng

[VOLUME -]

- Giảm âm lượng
- Nhấn giữ lâu để kích hoạt giảm âm lượng liên tục

[MUTE]

- Tắt / bật âm thanh.

Màn hình cảm ứng

- Màn hình cảm ứng 6.75" .

Microphone

- For handsfree.

4. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN

Bật/tắt nguồn

Ghi chú:

- Cần thận khi sử dụng thiết bị này trong một thời gian dài mà không cần chạy động cơ. Nếu bạn xả quá nhiều pin của xe, bạn có thể không khởi động được động cơ và điều này có thể làm giảm tuổi thọ của pin.

Trước khi bắt đầu bất kỳ thao tác nào trên thiết bị, hãy đảm bảo rằng bạn đã đồng ý với chính sách an toàn trên màn hình cảm ứng bằng cách nhấn nút [OK]. Trước khi nhấn nút [OK], hầu hết các chức năng trên thiết bị đều không khả dụng

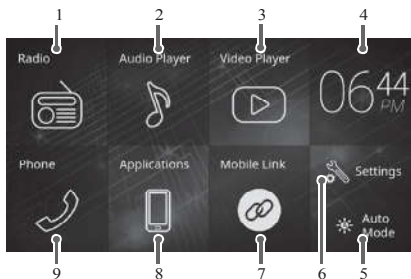
(ngoại trừ ánh sáng chính, điều khiển âm lượng và bật / tắt nguồn).

1. Nhấn [⏻] để mở nguồn.
2. Nó sẽ tự động nhớ chế độ nguồn cuối cùng của nó và sẽ tự động chuyển sang chế độ hiển thị đó..
3. Nhấn [⏻] trong hơn 1 giây để tắt nguồn của thiết bị

Chuyển đổi chế độ nguồn

1. Nhấn [HOME] để truy cập màn hình chính.
2. Chọn bất kỳ chế độ nguồn nào để dễ chuyển đổi chế độ nguồn.

Home Screen



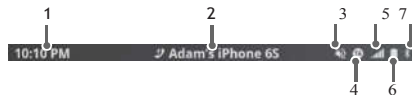
- 1) Phím Radio

- 2) USB Audio / iPhone / iPod / Bluetooth audio / AUX Button
- 3) Video / Miracast Mode Button
- 4) Clock Display.
- 5) Day / Night / Auto Mode Button
- 6) Settings Button.
- 7) Mobile Link Button
- 8) Applications Button
- 9) Phone Button

Hiện thị thanh trạng thái

Đồng hồ được hiển thị ở góc trên bên trái của màn hình cảm ứng. Để điều chỉnh đồng hồ, hãy tham khảo "Hoạt động cài đặt".

Chỉ báo RDS được hiển thị ở phía trên bên phải của màn hình cảm ứng. Để điều chỉnh cài đặt RDS, hãy tham khảo "Hoạt động đồng RDS".



- 1) Hiện thị đồng hồ.

- 2) Tên thiết bị Bluetooth đã kết nối .
- 3) Báo tắt tiếng. Sáng khi âm thanh bị tắt tiếng.
- 4) Chỉ báo thông báo giao thông(TA) . Sáng lên khi thông báo giao thông (TA) được bật..
- 5) Chỉ báo cường độ mạng tín hiệu Bluetooth. Sáng lên khi Bluetooth được kết nối với các thiết bị
- 6) Chỉ báo mức pin Bluetooth . Sáng lên khi Bluetooth được kết nối với các thiết bị
- 7) Chỉ báo Bluetooth. Sáng lên khi Bluetooth được kết nối với các thiết bị

Chuyển sang hiển thị đồng hồ

1. Nhấn [⏻] để chuyển sang hiển thị đồng hồ, trong khi vẫn nghe âm thanh ở chế độ nền.
2. Nhấn [⏻], [HOME] or [VOICE] để màn hình hiển thị trở về màn hình trước đó.

Điều chỉnh âm lượng

Nhấn [VOLUME+] để tăng âm lượng; Nhấn [VOLUME-] để giảm âm lượng. Âm lượng sẽ được hiển thị chồng lên màn hình cảm ứng trong 4 giây. Nhấn bất kỳ vùng nào của màn hình cảm ứng để hủy ngay lập tức hiển thị âm lượng.



*Mức âm lượng là từ 0 (tối thiểu) đến 40 (tối đa). Cài đặt mặc định gốc cho âm lượng này là "13".

Chuyển đổi chế độ Ngày/đêm

Nhấn nút Chế độ ngày / đêm / chế độ tự động để chuyển đổi độ sáng của màn hình cảm ứng theo trình tự sau:

Day → Night → Auto → Day...

Trong chế độ tự động, độ sáng của màn hình sẽ giảm khi bật công tắc mở sáng.

Chức năng mờ này sẽ hoạt động khi thiết bị được bật..

Chức năng tắt tiếng

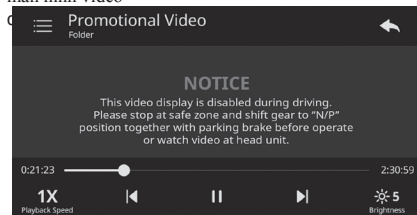
Nhấn[MUTE] để kích hoạt chức năng tắt tiếng. Nhấn lại nút để thoát khỏi chế độ tắt tiếng

Ghi chú:

- Chức năng tắt tiếng áp dụng cho cả tăng âm lượng, nhưng không thể hoạt động khi thực hiện cuộc gọi.
- Tắt tiếng sẽ được thoát bằng ngắt cuộc gọi điện thoại. Hướng dẫn bằng giọng nói đang diễn ra từ các ứng dụng điều hướng sẽ không tắt tiếng.

Phanh đỗ xe an toàn

Video chỉ được hiển thị khi phanh đỗ được bật (khi xe đang đỗ) Phần âm thanh của video vẫn có thể phát nhưng màn hình thông báo sẽ được hiển thị thay cho màn hình video



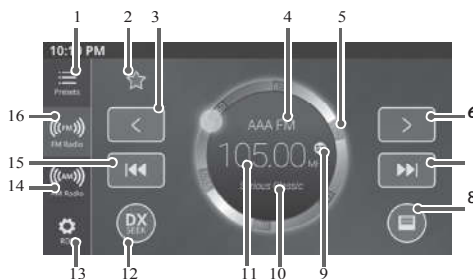
Camera lùi (nếu được trang bị)

1. Khi xe được cài đặt ở chế độ lùi, thiết bị sẽ hiển thị camera quan sát phía sau
2. Tất cả video sẽ bị vô hiệu hóa khi xem camera lùi
3. Hệ thống sẽ trở về màn hình trước đó khi thoát chế độ lùi xe

5. HOẠT ĐỘNG RADIO

Nghe Radio

1. Nhấn nút trên màn hình chính để bắt đầu chế độ Radio. Màn hình hiển thị sẽ thay đổi tương ứng
2. Nhấn hoặc để chọn các băng tần. Mỗi lần nhấn nút , màn hình sẽ chuyển sang băng tần được chỉ định



- 1) Presets tab
- 2) Favourite station
- 3) Manual Seek down
- 4) Station Name display
- 5) Frequency bar
- 6) Manual Seek up
- 7) Auto Seek up
- 8) RDS Text
- 9) Stereo Indicator display
- 10) PTY Namedisplay
- 11) Frequency display
- 12) DX/Local seek mode
- 13) RDS Tab

- 14) AM Radio tab
- 15) Auto Seek down
- 16) FM Radio tab

Tự động điều chỉnh tìm kiếm

1. Nhấn **[DX/Local]** để lựa chọn chế độ tìm kiếm. Nút hiển thị sẽ thay đổi tương ứng.

Mỗi lần nhấn **[DX/Local]** màn hình sẽ thay đổi **DX → LO → DX...**

Ghi chú:

- Có 2 loại điều chỉnh tìm kiếm: tìm kiếm **DX** và **LOCAL**
 - **DX Seek** có thể tự động điều chỉnh các đài phát sóng phải thu; **LOCAL Seek** chỉ có thể điều chỉnh các đài phát sóng có độ nhạy tiếp nhận tốt..
2. Nhấn nút để thực hiện tìm kiếm theo hướng tần số cao hơn
 3. Nhấn nút để thực hiện tìm kiếm theo hướng tần số thấp hơn.


Điều chỉnh thủ công

1. Nhấn để thực hiện một bước theo hướng tần số cao hơn.
2. Nhấn và giữ để tìm kiếm tần số cao hơn liên tục.
3. Nhấn để thực hiện một bước theo hướng tần số thấp hơn.
4. Nhấn và giữ để tìm kiếm tần số thấp hơn liên tục



Ghi chú:

- Tìm kiếm thủ công cho phép điều chỉnh thủ công ở mọi tần số bất kể phát sóng
- Trong khi liên tục tìm kiếm tần số, tốc độ không tăng

VĂN BẢN RDS

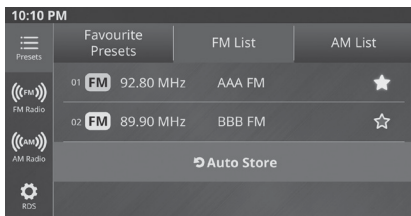
1. Nhấn  để hiển thị văn bản RDS cho kênh hiện tại
2. Nhấn **[Cancel]** để đóng hộp tin nhắn văn bản RDS.

Tìm kiếm TP (Chương trình giao thông)

1. Khi “TA” trong màn hình sáng lên, nhấn nút  /  để tìm kiếm một kênh TP.
2. Nếu không nhận được kênh TP, thiết bị sẽ tiếp tục hoạt động tìm kiếm. Nhấn nút **[Cancel]** để dừng tìm kiếm kênh TP.



Ghi chú:

- Để biết thêm chi tiết, tham khảo “Hoạt động RDS”.



Lưu trữ tự động







Tự động lưu trữ là một chức năng lưu trữ lên đến 20 trạm được tự động điều chỉnh theo tuần tự. Nếu không thể tìm thấy 20 trạm có thể phát hiện thì các vị trí bộ nhớ còn lại sẽ giữ lại các lựa chọn trạm trước đó..

1. Nhấn  để chọn danh sách kênh cài sẵn. Màn hình điều khiển tab sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn **[FM List]** / **[AM List]** để chọn kênh mong muốn
3. Nhấn  để bắt đầu lưu trữ tự động. 20 trạm đầu tiên nhận được được lưu trữ tự động vào các kênh cài sẵn

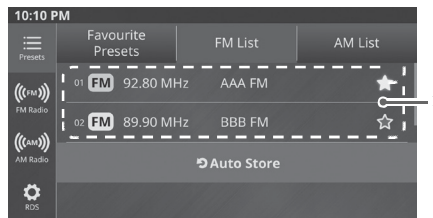
Lưu trữ bộ nhớ cài sẵn

Chức năng bộ nhớ cài trước có thể lưu trữ tối đa 20 đài: 20 đài FM và AM


Ghi chú:

- Bộ nhớ hiện tại sẽ được đặt lại sau khi ngắt kết nối pin của xe.
1. Nhấn  hoặc  chọn băng mong muốn.
 2. Nhấn  /  dò kênh bạn muốn.
 3. Nhấn  để lưu trữ tần số hiện tại theo Yêu cầu đặt trước
 4. Nhấn  một lần nữa để loại bỏ tần số hiện tại từ trạm cài sẵn theo Bộ tiền đặt trước ưa thích.
 5. Nếu danh sách kênh cài sẵn đầy, thiết bị sẽ phát tin nhắn để xóa bất kỳ kênh không mong muốn nào.

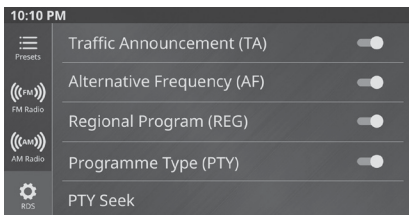
Gọi lại bộ nhớ đã cài sẵn



1) Danh sách kênh cài đặt sẵn.

1. Nhấn  để chọn danh sách kênh Cài sẵn. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp..
2. Có tổng cộng 20 vị trí cài trước tồn tại để lưu trữ các đài vô tuyến trong bộ nhớ. Nhấn trạm/tần số trong danh sách sẽ thu lại tần số radio đã lưu..

6. HOẠT ĐỘNG RDS (nếu trang bị)



RDS (Hệ thống dữ liệu Radio)

Nhấn để chọn RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.

Thiết bị này có hệ thống bộ giải mã RDS tích hợp hỗ trợ các đài phát sóng truyền dữ liệu RDS. Hệ thống này có thể hiện tên của đài phát sóng đang được nhận (PS) và có thể tự động chuyển sang đài phát sóng với sự tiếp nhận tốt nhất khi bạn di chuyển khoảng cách dài (chuyển mạch AF).

Ngoài ra, nếu thông báo giao thông hoặc loại chương trình được phát sóng từ trạm RDS, cho dù bạn đang ở chế độ nào, chương trình phát sóng này sẽ được nhận. Thêm vào đó, nếu nhận được thông tin EON, thông tin này cho phép chuyển đổi tự động các trạm đặt trước khác trên cùng một mạng và gián đoạn của trạm đang nhận được với thông tin giao thông từ các trạm khác (TP). Chức năng này không khả dụng ở một số khu vực.

Khi sử dụng chức năng RDS, luôn đặt radio ở chế độ FM

Tính năng RDS bao gồm:

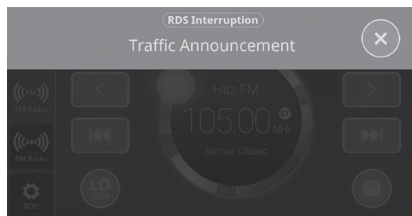
- TA : Thông báo giao thông
- PTY : Loại chương trình
- AF : Tần số thay thế
- PS : Dịch vụ Chương trình
- EON : Mạng năng cao khác

- TP : Chương trình giao thông
- * RDS ngắt không hoạt động trong khi nhận đài AM.
- * Khi thiết lập nhận tín hiệu RDS và có thể đọc dữ liệu PS, Tên PS xuất hiện trên màn hình.

TA (Thông báo giao thông)

Ở chế độ chờ TA, khi phát sóng thông báo giao thông bắt đầu, phát sóng được nhận là ưu tiên cao bất kể chức năng..

* Chức năng này chỉ có thể được sử dụng khi “TA” được bật sáng trên màn hình.



• Bật TA

1. Nhấn để chọn Tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
2. Trong RDS Tab, nhấn “Traffic Announcement (TA)”. “TA” sẽ sáng lên trên màn hình và thiết bị được đặt ở chế độ TA standby cho đến khi một thông báo giao thông được phát sóng.
3. Khi phát thông báo giao thông bắt đầu, màn hình sẽ thay đổi.

• Tắt TA

1. Nhấn để chọn Tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.

2. Trong chế độ TA standby, bấm “Traffic Announcement (TA)”. Chỉ báo “TA” trong chế độ tắt sẽ tắt và chế độ chờ TA bị hủy..

• Hủy bỏ ngắt TA

1. Nếu bạn nhấn nút trong khi nhận được thông báo phát sóng giao thông, thông báo phát sóng thông báo giao thông bị hủy và thiết bị sẽ trở về chế độ chờ TA.

• Tìm kiếm một trạm TP

1. Trong chế độ chờ TA và không có gián đoạn giao thông trên trạm hiện tại, hãy nhấn thiết bị sẽ tự động tìm kiếm một trạm TP
2. Nếu không nhận được trạm TP, thiết bị sẽ tiếp tục hoạt động tìm kiếm. Nhấn nút [Cancel] để dừng tìm kiếm trạm TP..

Phát sóng khẩn cấp

Nếu nhận được một phát sóng khẩn cấp, tất cả các hoạt động chế độ chức năng sẽ bị dừng lại. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng

1. Nếu bạn nhấn trong khi phát sóng khẩn cấp đang được nhận, tín hiệu phát sóng khẩn cấp sẽ bị hủy và thiết bị sẽ chuyển sang chế độ trước đó.


PTY (Loại chương trình)

Chức năng này cho phép bạn nghe phát sóng của loại chương trình đã chọn ngay cả khi thiết bị đang ở chế độ chức năng khác với radio.


* Một số quốc gia không có phát sóng PTY.

* Trong chế độ chờ TA, một trạm TP có ưu tiên hơn một trạm phát sóng PTY


• **Bật PTY**

1. Nhấn  để chọn Tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
2. Nhấn “Loại chương trình (PTY)”, chế độ chờ PTY được bật. Khi phát sóng PTY được chọn bắt đầu, màn hình sẽ thay đổi và tên mục PTY xuất hiện trong màn hình.


• **Tắt PTY**

1. Nhấn  để chọn tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
2. Trong chế độ chờ PTY, bấm “Loại chương trình (PTY)”, chế độ chờ PTY sẽ bị hủy..

• **Hủy ngắt PTY**

1. Nếu bạn nhấn  trong khi nhận được ngắt PTY, ngắt PTY sẽ bị hủy và thiết bị sẽ trở về chế độ chờ PTY.


• **Lựa chọn PTY**

1. Nhấn  để chọn Tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
2. Trong chế độ chờ PTY, bấm “Danh sách PTY” để vào Menu lựa chọn PTY. Màn hình bên trái sẽ thay đổi tương ứng.
3. Có 29 mục PTY có thể được chọn

PTY List	
ENGLISH	CONTENTS
News	News
Current Affairs	Current Affairs
Information	Information
Sport	Sports
Education	Education
Drama	Drama
Culture	Culture
Science	Science
Varied	Variety
Pop Music	Pop music
Rock Music	Rock music
Easy Listening Music	Easy listening music
Light Classical	Light music
Serious Classical	Classics
Other Music	Other music
Weather	Weather
Finance	Finance
Children's Programmes	For children
Social Affairs	Social affairs
Religion	Religion
Phone In	Phone In
Travel	Travel
Leisure	Leisure

Jazz Music	Jazz
Country	Country
National Music	National music
Oldies Music	Oldies
Folk Music	Folk music
Documentary	Documentaries

• **Tìm kiếm trạm PTY**

1. Nhấn  để lựa chọn Tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
 2. Trong chế độ chờ PTY, bấm “PTY Seek” để tìm kiếm phát sóng PTY theo hướng tần số cao hơn..
- * Nếu không có trạm nào có phát sóng PTY được chọn có thể nhận được, thiết bị sẽ trở về trạm tiếp nhận trước đó.

Cài đặt âm lượng của TA, Phát sóng khẩn cấp và PTY

Âm lượng cho TA, phát sóng khẩn cấp, và ngắt PTY có thể được thiết lập trong thời gian tương ứng của chúng.


- * Cài đặt mặc định của nhà máy là “15”

Trong TA, phát sóng khẩn cấp hoặc PTY gián đoạn, Nhấn [VOLUME +] / [VOLUME-] để đặt âm lượng đến mức mong muốn (0 đến 40).

- * Khi ngắt kết thúc, âm lượng trở lại mức mà nó có trước khi ngắt.


Chức năng AF (Tần số thay thế)

Chức năng AF chuyển sang tần số khác trên cùng một mạng để duy trì việc tiếp nhận tối ưu..

1. Nhấn  để lựa chọn tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
2. Nhấn “Tần số thay thế (AF)”, chức năng AF được bật.
3. Khi chức năng AF được bật, bấm “Tần số thay thế (AF)”. và chức năng AF bị tắt..

Chức năng REG (Chương trình vùng)

Khi chức năng REG được BẬT, có thể nhận được trạm phân hồi tối ưu. Khi chức năng này TẮT, nếu khu vực trạm khu vực chuyển sang khi bạn lái xe, một trạm khu vực cho khu vực đó sẽ được nhận.

1. Nhấn  để chọn Tab RDS. Các điều khiển tab sẽ thay đổi cho phù hợp.
2. Nhấn “Regional Program (REG)”, chức năng REG được bật
3. Khi chức năng REG được bật, nhấn “Regional Program (REG)”, chức năng REG bị tắt.

Ghi chú:

- Chức năng này bị vô hiệu hóa khi một trạm quốc gia như BBC R2 đang được nhận.
- Cài đặt BẬT / TẮT chức năng REG chỉ hợp lệ khi chức năng AF được BẬT

7. HOẠT ĐỘNG CHẾ ĐỘ USB

Hệ thống này có thể phát các tệp âm thanh (MP3 / WMA / AAC / WAV) được lưu trữ trong bộ nhớ USB được lưu trữ là một “USB Mass Storage Class device”. Bạn có thể sử dụng bộ nhớ USB của mình làm thiết bị âm thanh bằng cách sao chép đơn giản các tệp âm thanh mong muốn vào đó.

Mode	USB
File System	FAT 16, FAT 32

Ghi chú:

- Hệ thống này sẽ không hoạt động hoặc có thể hoạt động không đúng với một số bộ nhớ USB..
- Không thể phát các tệp được bảo vệ bằng bất kỳ DRM nào.

Giới thiệu về thiết bị bộ nhớ USB

- USB là từ viết tắt của Universal Serial Bus, và đề cập đến một chuẩn bus ngoài hỗ trợ tốc độ dữ liệu 4800 Mbps..
- Thiết bị này tương thích với USB 1.1 / 2.0 / 3.0 với tốc độ truyền dữ liệu tối đa là 4800 Mbps.
- Các thiết bị bộ nhớ USB có thể phát bằng cách kết nối với cáp USB của thiết bị được giới hạn ở những thiết bị được nhận dạng là “USB mass storage class devices”; hoạt động không được đảm bảo với tất cả các thiết bị bộ nhớ USB..
- Các thiết bị tương thích với “USB Mass Storage Class” chỉ có thể được sử dụng bằng cách kết nối với thiết bị chủ mà không cần trình điều khiển đặc biệt hoặc phần mềm ứng dụng.
- Tham khảo ý kiến nhà sản xuất thiết bị bộ nhớ USB của bạn để biết thông tin về việc nó có được hỗ trợ bởi các tiêu chuẩn “USB Mass Storage Class” hay không?
- Để tránh mất dữ liệu do vô tình, hãy luôn sao lưu dữ liệu quan trọng trên máy tính của bạn.

- Thiết bị này không hỗ trợ kết nối với máy tính. Ngoài ra, các kết nối được thực hiện thông qua thiết bị USB hub cũng không được hỗ trợ.
- Khi một thiết bị bộ nhớ USB bao gồm nhiều phân vùng, chỉ một trong các phân vùng sẽ được phát hiện
- Không thể phát các thiết bị bộ nhớ USB có chức năng bảo mật
- Thứ tự các bản nhạc được ghi lại có thể khác nhau tùy thuộc vào thiết bị bộ nhớ USB được kết nối (thứ tự phát lại thực tế có thể không giống với thứ tự được chỉ ra trên máy tính của bạn)

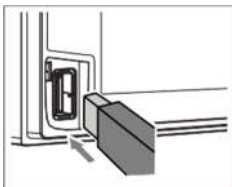
Truyền tải phương tiện kỹ thuật số USB

Thiết bị này hỗ trợ truyền tải phương tiện kỹ thuật số USB. Truyền tải phương tiện kỹ thuật số là một chức năng được sử dụng để phát các tệp nhạc được truyền bằng Giao thức truyền tải media (MTP)..

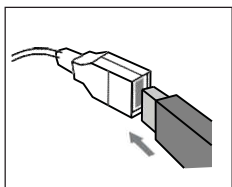
Chức năng cảm nóng

Thiết bị này có khả năng nhận ra các thay đổi của việc kết nối và ngắt kết nối thiết bị bộ nhớ USB / thiết bị MTP.

Kết nối một thiết bị USB/MTP



Cổng USB 1 được sử dụng để phát các thiết bị USB / MTP và kết nối điện thoại thông minh..



Cổng USB 2 (nếu được trang bị) được sử dụng để phát các thiết bị USB.

1. Kết nối thiết bị USB / MTP vào cổng với hướng chính xác

- Luôn lắp đầy đủ thiết bị USB / MTP vào cổng. Kết nối hoàn chỉnh có thể khiến thiết bị USB / MTP không được nhận dạng
- Tùy thuộc vào số lượng bản nhạc đã ghi, có thể cần một khoảng thời gian cho đến khi bản nhạc kế tiếp hoặc trước đó có thể phát được.
- Các thiết bị USB / MTP có thể có hình dạng khác nhau tùy thuộc vào thương hiệu. Một số thiết bị USB / MTP có thể không cắm được vào cổng do thiết kế hình dạng. Vui lòng sử dụng cáp ngoại vi thay thế.
- Vui lòng kết nối lại thiết bị USB / MTP khi không thể phát hiện đúng cách.

Ghi chú:

- Buộc phải kết nối thiết bị bộ nhớ USB với cổng đúng hướng vì điều này sẽ làm hỏng thiết bị bộ nhớ USB cũng như khe cắm USB.

Xem/nghe nhạc với thiết bị USB

Nếu đã lắp thiết bị bộ nhớ USB / MTP, nhấn nút [HOME] để chọn chế độ âm thanh hoặc trình phát video..

Ghi chú:

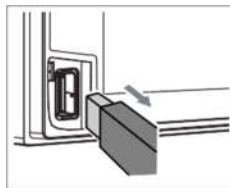
- Nếu bạn kết nối lại cùng một thiết bị mà bạn đã ngắt kết nối trước đó, hệ thống sẽ phát lại ở nơi nó đã tắt.

THẬN TRỌNG

- Vì mục đích lái xe an toàn, tránh lắp trực tiếp thiết bị USB / MTP vào cổng USB.
- Luôn sao lưu và lưu dữ liệu quan trọng trên máy tính của bạn.

Rút thiết bị USB memory/MTP

1. Tháo thiết bị USB memory/MTP ra khỏi khe cắm USB khi đang phát hoặc đọc. Thiết bị sẽ hiển thị “Không có thiết bị”.

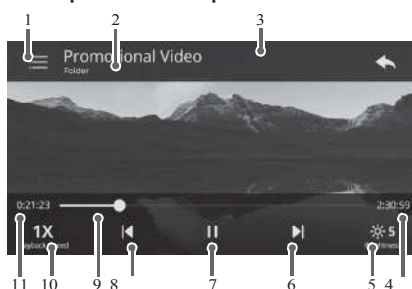


Lưu ý về việc sử dụng thiết bị USB memories/MTP

- Nếu thiết bị không có tập tin được hỗ trợ, “No File Available” được hiển thị..
- Nếu bạn kết nối lại cùng thiết bị mà bạn đã ngắt kết nối trước đó, hệ thống sẽ tiếp tục lại vị trí phát lại cuối cùng.

8. HOẠT ĐỘNG VIDEO USB

Hiện thị màn hình chế độ Video



- 1) Directory Button
- 2) Directory Path Display
- 3) Title Chapter Display
- 4) Total Playtime
- 5) Brightness
- 6) Fast Forward Button /Next Track
- 7) Play/ Pause Button
- 8) Fast Backward Button /Previous Track
- 9) Playtime Progress Bar
- 10) Playback Speed
- 11) Current Playtime

Phát tập video

Nếu một tập tin video đang phát, hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút Thao tác.

- Màn hình sẽ trở về màn hình phát lại nếu bạn không chạm vào màn hình trong 7 giây.
- Trong thư mục, bạn có thể trực tiếp chọn tùy chọn từ menu bằng cách nhấn tùy chọn trên màn hình.

Phát lại Phát/Dừng

1. Nhấn để tạm dừng trong khi phát lại.
2. Nhấn một lần nữa để tiếp tục phát lại.

Chuyển đổi Video Qua/trở lại

1. Nhấn / trong khi phát lại để phát video trước đó / tiếp theo.

Hoạt động chuyển tiếp nhanh/quay lại nhanh.

1. Nhấn / và giữ hơn 1 giây để bắt đầu tua lại nhanh / tua đi nhanh trong khi phát lại. Nhả nút sẽ tiếp tục phát với tốc độ bình thường..
2. Khi tua đi đến cuối video,tua chuyển tiếp nhanh sẽ bị hủy và chuyển đến video tiếp theo

3. Khi quay trở lại quá nhanh, phần đầu của video sẽ bị hủy và bắt đầu lại video.

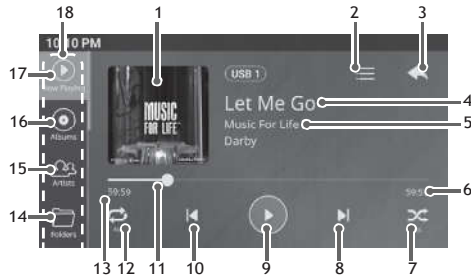
Ghi chú:

- Tốc độ tua đi nhanh và tua lại nhanh có thể khác nhau trên thiết bị.

Hoạt động tốc độ phát

1. Nhấn để chuyển đổi tốc độ phát của trình phát.
 2. Mỗi lần nhấn tốc độ phát sẽ thay đổi
- 1x → 2x → 4x → 8x → 16x → 32x → 1x...

9. HOẠT ĐỘNG ÂM THANH USB/MTP



- 1) Album Art Display
- 2) Current Track List
- 3) Back Button
- 4) Title / Track Name
- 5) Album Name and Artist Name
- 6) Total Playtime
- 7) Random Button
- 8) Next Track / Fast Forward Button
- 9) Play/Pause Button
- 10) Previous Track / Fast Backward Button
- 11) Playtime Progress Bar
- 12) Repeat Button
- 13) Current Playtime
- 14) Folders Tab
- 15) Artists Tab
- 16) Albums Tab
- 17) Now Playing Tab
- 18) Songs Tab (Slide the menu upwards to view other tabs.)

Phát tệp âm thanh trong thiết bị USB memory/ MTP

Phát lại /Phát/Dừng

1. Nhấn để tạm dừng trong khi phát lại.
2. Nhấn một lần nữa để tiếp tục phát lại.

Chuyển sang tệp trước đó/tiếp theo hoặc theo dõi

1. Nhấn / trong khi phát lại để phát tệp trước / tiếp theo

Hoạt động chuyển tiếp nhanh/quay lại nhanh

1. Nhấn / giữ hơn 1 giây để bắt đầu tua lại nhanh / tua đi nhanh trong khi phát lại. Nhấn nút sẽ tiếp tục phát với tốc độ bình thường.
2. Khi tua đi tới cuối đường đua, tốc độ tua đi nhanh sẽ bị hủy và chuyển sang bài hát kế tiếp.
3. Khi quay trở lại nhanh chóng khi bắt đầu đường đua, tốc độ lùi nhanh sẽ bị hủy và khởi động lại đường đi.

Ghi chú:

- Tốc độ tua đi nhanh và tua lại nhanh có thể khác nhau trên thiết bị truyền thông.

Phát lặp lại

1. Nhấn để chọn trạng thái lặp lại để phát lại. Văn bản sẽ thay đổi tương ứng.
2. Mỗi lần nhấn chức năng lặp lại sẽ thay đổi thành:

Repeat Off → Track Repeat → All Repeat → Repeat Off...

• Lặp lại Bài hát

Bản nhạc hiện tại sẽ được phát liên tục.

• Lặp tất cả

Các bản nhạc trong danh sách phát hiện tại sẽ được phát lặp lại

• Tắt lặp lại

Ngừng thiết bị phát lặp lại.

Ghi chú:

- Lặp lại và ngẫu nhiên không thể đồng thời. Khi kích hoạt ngẫu nhiên, chức năng lặp lại sẽ không thể thực hiện được.

Phát lại ngẫu nhiên

1. Nhấn nút để phát ngẫu nhiên bản nhạc trong khi phát lại.
2. Nhấn lại nút này để tắt tính năng.

Ghi chú:

- Lặp lại và ngẫu nhiên không thể bật đồng thời. Khi kích hoạt ngẫu nhiên, chức năng lặp lại sẽ không thể thực hiện được.

Album Hình ảnh

Nếu tệp âm thanh hiện tại chứa hình ảnh album nghệ thuật, hình ảnh sẽ được hiển thị trong khu vực này.





1) Nút xem băng chuyển

2) Nút xem hình thu nhỏ

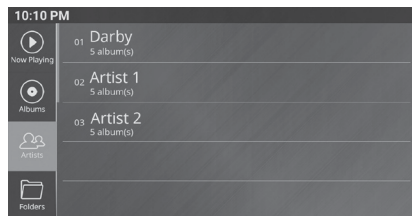
Chọn một bản nhạc trong album


Chức năng này cho phép bạn chọn các bản nhạc từ giao diện album.


1. Nhấn  để vào xem album.
2. Nhấn nút Chế độ xem băng chuyền để hiển thị trong bố cục băng chuyền, nhấn nút xem Hình thu nhỏ để hiển thị trong chế độ xem lưới.
3. Trong chế độ xem Carousel, trượt màn hình sang trái hoặc phải để xem các album khác.
4. Trong giao diện Thumbnails, trượt màn hình lên trên hoặc xuống để xem các album khác..
5. Chọn ảnh bìa album sẽ hiển thị danh sách bài hát tương ứng.
6. Bấm và giữ thanh cuộn, trượt lên hoặc xuống để xem danh sách khác từ chế độ xem hiện tại.
7. Chọn một bài hát từ danh sách bài hát và phát.
8. Nhấn  để chuyển đến cấp độ album trước đó.

Chọn một bản nhạc của nghệ sĩ

Chức năng này cho phép bạn chọn các bản nhạc từ chế độ xem nghệ sĩ..





1. Nhấn  để vào chế độ xem thư mục nghệ sĩ.
2. Chọn nghệ sĩ từ danh sách nghệ sĩ để chuyển sang chế độ xem album.
3. Bấm và giữ thanh cuộn, trượt lên hoặc xuống để xem danh sách khác từ chế độ xem hiện tại.

4. Chọn album từ danh sách album để chuyển sang chế độ xem Danh sách bài hát.
5. Chọn một bài hát từ danh sách bài hát và phát.
6. Nhấn  để chuyển đến cấp độ album trước đó.

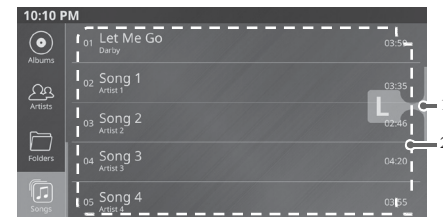
Chọn một bản nhạc trong thư mục




- 1) Thanh cuộn
- 2) Danh sách thư mục

1. Nhấn  để vào xem thư mục.
2. Chọn thư mục từ danh sách thư mục để chuyển sang dạng xem bài hát..
3. Bấm và giữ thanh cuộn, trượt lên hoặc xuống để xem danh sách khác từ chế độ xem hiện tại..
4. Nhấn nút  để trở về.

Lựa chọn một bài hát trong danh sách bài hát



- 1) Danh sách băng chữ cái
- 2) Danh sách bài hát

1. Nhấn  để vào xem thư mục bài hát.
2. Bấm danh sách băng chữ cái, giữ và di chuyển lên hoặc xuống, để tìm kiếm băng chữ cái mong muốn, nhả ra để chuyển đến bài hát đầu tiên với băng chữ cái mong muốn.
3. Chọn một bài hát từ danh sách bài hát và phát.

10. HOẠT ĐỘNG iPhone/iPod

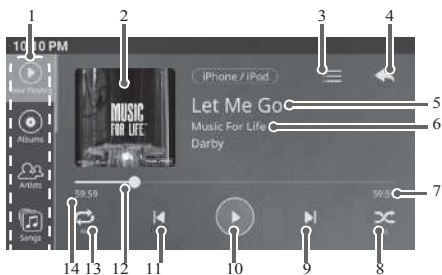
Phần này mô tả các hoạt động khi được kết nối với iPhone / iPod của Apple thông qua khe cắm USB.

Đối với iPhone với Apple CarPlay™, Apple CarPlay sẽ tự động khởi chạy khi iPhone được kết nối. iPhone / iPod sẽ chỉ khả dụng khi Apple CarPlay bị ngắt kết nối (ví dụ: với Ứng dụng).

Để biết thêm chi tiết về Apple CarPlay, vui lòng tham khảo phần “Mobile Link”.

Ghi chú:

- Đọc hướng dẫn sử dụng iPhone / iPod cho các điều kiện hoạt động.
- Thiết bị có thể không hoạt động đúng với các thiết bị không được hỗ trợ hoặc các phiên bản không được hỗ trợ.
- iPod / iPhone chỉ khả dụng cho kết nối USB phía trước (USB1).
- iPhone / iPod không liên quan đến chức năng Bluetooth.
- Để sử dụng các tính năng rảnh tay, hãy kết nối iPhone của bạn qua tai nghe Bluetooth.



- 1) iPhone/iPod Category Tab
- 2) Album Art Display
- 3) Current Track List
- 4) Back Button
- 5) Title Name
- 6) Album Name and Artist Name
- 7) Total Playtime
- 8) Random Button

- 9) Next Track / Fast Forward Button
- 10) Play/Pause Button
- 11) Previous Track / Fast Backward Button
- 12) Playtime Progress Bar
- 13) Repeat Button
- 14) Current Playtime

Chọn chế độ iPhone/iPod

Khi iPhone/iPod được sẵn sàng kết nối

1. Nhấn nút trên màn hình Lựa chọn nguồn âm thanh để chọn chế độ iPhone / iPod. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Hệ thống sẽ bắt đầu phát lại từ bản nhạc được phát gần đây nhất của iPhone / iPod.

Phát lại Phát/Dừng

1. Nhấn nút để tạm dừng trong khi phát lại.
2. Nhấn nút để tiếp tục phát lại.

Chuyển sang bài hát trước đó/tiếp theo

1. Nhấn / trong khi phát lại để phát tiếp trước / tiếp theo.

Qua nhanh/trở về nhanh

1. Nhấn và giữ / để bắt đầu tua lại nhanh hoặc tua đi nhanh trong khi phát lại. Nhấn nút sẽ tiếp tục phát ở tốc độ bình thường.
2. Khi tua tới bài hát cuối cùng, tốc độ tua nhanh sẽ bị hủy và chuyển sang bài hát kế tiếp.
3. Khi quay trở lại nhanh tới bài hát đầu tiên, tốc độ lùi nhanh sẽ bị hủy và khởi động lại bản nhạc

Ghi chú:

- Tốc độ tua đi nhanh và tua lại nhanh có thể khác nhau trên iPhone / iPod.

Phát Lặp Lại

1. Nhấn để chọn trạng thái lặp lại để phát lại. Văn bản sẽ thay đổi tương ứng.
2. Mỗi lần nhấn văn bản sẽ thay đổi thành::

Repeat Off → All Repeat → Track Repeat → Repeat Off...

• Lặp lại bài hát

Tương tự như trạng thái “LẶP LẠI MỘT BÀI HÁT” của iPhone/iPod.

• Lặp lại tất cả

Tương tự như trạng thái “LẶP LẠI TẤT CẢ” của iPhone/iPod.

• Tắt lặp lại

Trong trạng thái này, không có bài hát nào được lặp lại.

Ghi chú:

- Phát lặp lại cho Audiobook, Podcast và iTunes Radio sẽ không khả dụng.

Phát ngẫu nhiên

1. Nhấn để chọn trạng thái phát ngẫu nhiên để phát lại. Văn bản sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn văn bản sẽ thay đổi thành:

Shuffle Off → Shuffle On → Shuffle Off...

• Bật ngẫu nhiên

Bật ngẫu nhiên tương đương với Bài Hát Ngẫu Nhiên trong iPod/iPhone.

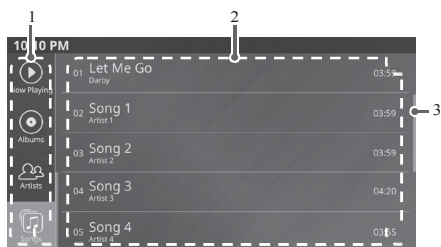
• Tắt ngẫu nhiên

Phát ngẫu nhiên bị tắt.

Ghi chú:

- Phát ngẫu nhiên cho các bản Audiobook, Podcast và iTunes Radio sẽ không khả dụng.

Lựa chọn một bài hát từ danh bạ iPhone/iPod



- 1) Tab thư mục iPod
- 2) Danh mục / Danh sách theo dõi
- 3) Thanh cuộn

1. Chọn tab danh mục loại iPhone / iPod mong muốn. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nếu danh mục iPhone / iPod mong muốn không có trong tab, hãy trượt tab thư mục iPhone / iPod lên hoặc xuống để tìm thêm các danh mục iPhone / iPod.
3. Chọn danh mục mong muốn để chuyển sang cấp độ tiếp theo; nhấn để trở về mức độ trước của danh mục đã chọn. Lặp lại các bước 2 và 3 cho đến mức cuối cùng (danh sách bài hát).
4. Nếu mục mong muốn không có trong danh sách. Trượt lên hoặc xuống để xem danh sách khác từ chế độ xem hiện tại..
5. Chọn bài hát mong muốn ở cấp độ cuối cùng của thể loại để phát bản nhạc..

Available iPhone/iPod Categories

Playlists
Artists
Albums
Songs
Genres
Composers

Audiobooks*
Podcasts* iTunes
Radio**

* Tính khả dụng tùy thuộc vào iPhone / iPod
** Tính khả dụng tùy thuộc vào khu vực

Ghi chú:

1. Trong Trạm phát trực tuyến iTunes Radio, tắt cả các hoạt động đồng sẽ bị vô hiệu hóa ngoại trừ Phát / Tạm dừng.
2. Trong các đài phát thanh iTunes Radio, tắt cả các hoạt động sẽ bị tắt trừ Play / Pause và Next Track..
3. Kiểm soát chức năng tương tự trên màn hình cảm ứng iPhone / iPod..

Hỗ trợ thiết bị iPhone/iPod

Hỗ trợ iPhone/iPod và phiên bản phần mềm tương thích:

iPhone/iPod	Compatible Version
iPhone 7 Plus	iOS 11
iPhone 7	iOS 11
iPhone SE	iOS 11
iPhone 6S Plus	iOS 11
iPhone 6S	iOS 11
iPhone 6 Plus	iOS 11
iPhone 6	iOS 11
iPhone 5s	iOS 11
iPhone 5c	iOS 10.3.3
iPhone 5	iOS 10.3.3
iPod Touch 6th Gen	iOS 11

* Các thiết bị được hỗ trợ ở trên đã được thử nghiệm với các phiên bản tương tự được liệt kê trong bảng. Các phiên bản khác của cùng một thiết bị có thể không hoạt động bình thường..

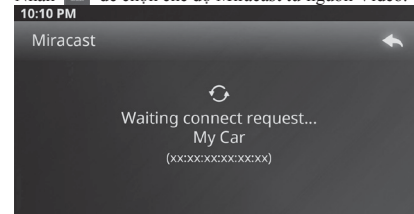
* Để biết thêm chi tiết về tính tương thích của thiết bị, vui lòng truy cập: <http://clarion.com.my/iop-compatibility>

11. HOẠT ĐỘNG Miracast

Tính năng này chỉ khả dụng để tương thích Tính năng này chỉ khả dụng để tương thích để chia sẻ màn hình từ Thiết bị Android với màn hình ô tô mà không cần cáp USB.

Lựa chọn chế độ Miracast

Nhấn để chọn chế độ Miracast từ nguồn Video.



Kết nối với Miracast

1. Khi thiết bị đang chờ kết nối, hãy kết nối với Miracast, Smart View hoặc chức năng phản chiếu màn hình trên thiết bị Android.
2. Sau khi kết nối thành công, hệ thống sẽ phản chiếu giao diện của điện thoại trên màn hình phát.
3. Các hoạt động điện thoại có thể được thực hiện thông qua thiết bị khi được kết nối bởi Miracast..
4. Miracast sẽ bị ngắt kết nối khi chuyển đổi chế độ nguồn.

Ghi chú:

- Miracast không có sẵn trong khi lái xe..
- Bluetooth sẽ tự động ngắt khi kết nối Mira-cast. Để sử dụng tính năng Bluetooth, vui lòng ngắt kết nối khỏi Miracast
- Tên của chức năng này có thể khác nhau tùy thuộc vào nhà sản xuất điện thoại thông minh của bạn.
- Vui lòng kiểm tra tình tương thích với Miracast trên điện thoại thông minh của bạn


12. HOẠT ĐỘNG PHÁT ÂM THANH Bluetooth®

Một số điện thoại di động Bluetooth có các tính năng âm thanh và một số trình phát âm thanh di động hỗ trợ tính năng Bluetooth. Các thiết bị này sẽ được gọi là "trình phát âm thanh Bluetooth" trong sách hướng dẫn này. Hệ thống này có thể phát dữ liệu âm thanh được lưu trữ trong trình phát âm thanh Bluetooth.

Ghi chú:

- Hệ thống này sẽ không hoạt động đúng với một số đầu phát âm thanh Bluetooth.

Lựa chọn chế độ Âm thanh Bluetooth

Nhấn  để chọn chế độ âm thanh Bluetooth.



- 1) Album Art
- 2) Back Button
- 3) Title / Track Name
- 4) Album Name and Artist Name
- 5) Quick connect Button
- 6) Next Track / Fast Forward Button
- 7) Play/Pause Button
- 8) Previous Track / Fast Backward Button


Điều khiển trình phát âm thanh Bluetooth

Ghi chú:



- Thình thoảng, tùy thuộc vào môi trường, âm thanh phát lại có thể bị phân mảnh hoặc có thể tạo tiếng ồn chuyên đổi.

Phát nhạc



Sau khi kết nối với trình phát âm thanh Bluetooth được thiết lập, chế độ phát sẽ tự động được bật

- Khi phát lại không được khởi động cho một số thiết bị, nhấn  theo cách thủ công.



Phát lại Phát/Tạm Dừng

1. Nhấn  để dừng phát lại.
2. Để tiếp tục phát lại, nhấn nút .

Chuyển sang bài hát trước/tiếp theo

1. Nhấn  /  trong khi phát lại để phát tập tin trước đó / tiếp theo.

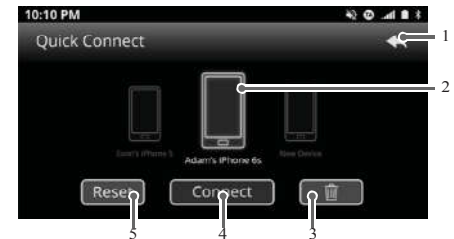
Qua nhanh/trở lại nhanh

1. Nhấn  /  để bắt đầu tua lại nhanh hoặc tua đi nhanh trong khi phát lại. Việc phát hành âm lượng sẽ tiếp tục phát ở tốc độ bình thường.






Ghi chú:

- Tốc độ tua đi nhanh và tua lại nhanh có thể khác nhau ở các đầu phát âm thanh Bluetooth.
- Chức năng tua đi nhanh và tua lại nhanh có thể không khả dụng tùy thuộc vào đầu phát âm thanh Bluetooth.

Kết nối nhanh



- 1) Back Button
- 2) Selected Device
- 3) Delete Device
- 4) Connect / Disconnect Device
- 5) Reset

1. Nhấn  để kết nối thiết bị đã chọn.
2. Nhấn  để xóa tất cả thông tin ghép nối Bluetooth.
3. Nhấn  để xóa thiết bị đã chọn.
4. Nhấn  để ngắt kết nối thiết bị được kết nối hiện tại
5. Nhấn  để ghép nối với thiết bị mới.

Ghi chú:

- Tham khảo Cài đặt trình quản lý thiết bị
- Hoạt động này không có sẵn trong khi lái xe.
- Các thiết bị được ghép nối chỉ có thể được kết nối trong khi lái xe, chỉ bằng thiết bị .

13. HOẠT ĐỘNG ĐIỆN THOẠI Bluetooth®

Giới thiệu về Công nghệ Bluetooth® Công nghệ không dây Bluetooth® là công nghệ vô tuyến kết nối các thiết bị, chẳng hạn như điện thoại di động và tai nghe, không dây hoặc dây điện trong khoảng cách ngắn khoảng 10 mét (khoảng 33 feet). Xem thêm thông tin tại www.bluetooth.com.

• Handsfree Profile (HFP)

Cho phép người dùng thực hiện thao tác rảnh tay bằng điện thoại di động được kết nối.

• Cấu hình phân phối âm thanh nâng cao (A2DP)

Cho phép phát nhạc trực tuyến chất lượng cao từ trình phát âm thanh bên ngoài đến thiết bị này không dây.

• Cấu hình điều khiển từ xa âm thanh / video (AVRCP)

Cho phép người dùng kiểm soát một số chức năng phát lại cơ bản của trình phát âm thanh bên ngoài thông qua đơn vị này.


• Phonebook Access Profile (PBAP)

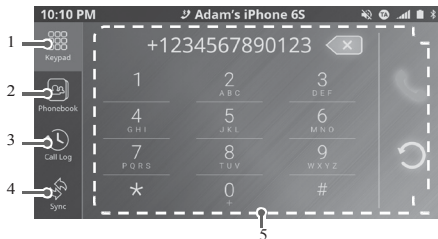
Cho phép trao đổi thông tin điện thoại di động như ID người gọi, lịch sử cuộc gọi và danh sách liên hệ.

Ghi chú:

- Vui lòng kiểm tra đặc điểm kỹ thuật của điện thoại của bạn cho các cấu hình được hỗ trợ hoặc tham khảo ý kiến với trung tâm dịch vụ gần nhất cho các tương thích điện thoại của bạn.
- Kết nối Bluetooth không khả dụng khi Apple CarPlayTM được kết nối.
- Khi Apple CarPlay được kết nối trong khi gọi điện thoại, thiết bị sẽ tự động thay đổi từ cuộc gọi điện thoại Bluetooth sang cuộc gọi điện thoại Apple CarPlay. Các hoạt động điện thoại sẽ được thực hiện thông qua Apple CarPlay nếu Apple CarPlay được kết nối. Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo phần “Liên kết trên thiết bị di động”.

Lựa chọn chế độ điện thoại

- Nhấn  trên màn hình chính. Màn hình sẽ thay đổi đối tượng tương ứng.
- Nhấn một trong các tab để thực hiện cuộc gọi điện thoại.
- Nhấn [HOME] để thoát Cài đặt và quay lại để truy cập Màn hình chính.



- Keypad Tab
- Phonebook Tab
- Call Log Tab
- Sync Tab
- Tab display. Differs with each selected tab.

Quay số bằng giọng nói

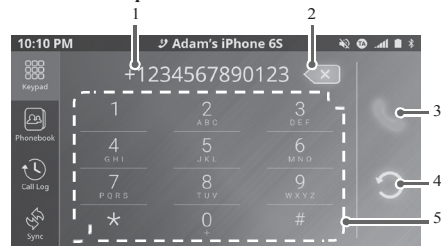
Ghi chú:

- Chức năng này phụ thuộc vào điện thoại kết nối Bluetooth

• Thực hiện quay số bằng giọng nói





- Nhấn [VOICE] để kích hoạt tính năng quay số bằng giọng nói của điện thoại được kết nối.
- Nhấn [VOICE] để hủy quay số bằng giọng nói.

Màn hình bàn phím



- Numbers Display
- Delete Button
- Call Button
- Redial Button
- Keypad


• Thực hiện một cuộc gọi bằng bàn phím

- Nhấn  để chọn nhập liệu. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
- Nhập số điện thoại bằng cách sử dụng bàn phím được hiển thị trên màn hình.
- Nhấn  để xóa các số được đưa ra từng cái một.
- Nhấn và giữ  để xóa tất cả các số được nhập.
- Nhấn  để gọi số đã nhập.

Ghi chú:

- Đệm vị này không hỗ trợ Dịch vụ Bỏ sung Không có Cấu trúc (USSD). Để thực hiện các chức năng liên quan đến USSD, vui lòng thực hiện trên điện thoại của bạn.

• Thực hiện cuộc gọi Sử dụng chức năng Quay số lại

Nhấn nút  quay số lại số cuối.

Danh bạ


Bạn có thể sử dụng dữ liệu Danh bạ thu được từ thiết bị để thực hiện cuộc gọi từ đơn vị này.



- 1) Danh sách liên hệ
- 2) Nút tìm kiếm theo thứ tự bảng chữ cái

Ghi chú:

- Chỉ các số liên lạc được lưu trong bộ nhớ của điện thoại sẽ được đồng bộ hóa trong bộ nhớ của thiết bị.
- Việc đồng bộ hóa được giới hạn ở 1500 số cho điện thoại được ghép nối.
- Thiết bị này chỉ hỗ trợ thiết bị VCARD 3.0. Thiết bị có phiên bản VCARD khác có thể không hoạt động bình thường.
- Tính khả dụng của hình ảnh liên hệ phụ thuộc vào điện thoại được kết nối

1. Nhấn  để xem danh sách liên lạc của điện thoại được kết nối. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn nút tên mong muốn để xem các số được lưu trong số liên lạc.
3. Nếu danh bạ điện thoại không được tải xuống tự động, vui lòng tải xuống theo cách thủ công (tham khảo phần “Tab đồng bộ” trong trang tiếp theo).



• Thanh cuộn bảng chữ cái

1. Chọn và giữ thanh cuộn, kéo về phía trên hoặc xuống để tìm bảng chữ cái mong muốn.
2. Bảng chữ cái sẽ thay đổi theo yêu cầu. Thả thanh cuộn khi bạn đạt đến bảng chữ cái mong muốn.



• Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ



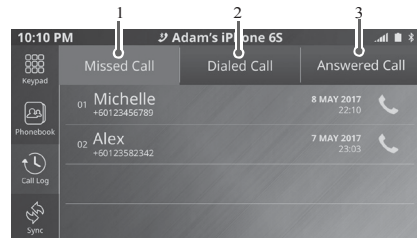
1. Nhấn  bên cạnh số liên lạc mong muốn để gọi số.
2. Nhấn  để trở về danh sách liên lạc.

Ghi chú:

- Chức năng tìm kiếm chỉ tìm kiếm ký tự đầu tiên của các số liên lạc.
- Nếu không thể tìm thấy các ký tự, nó sẽ tìm và phát bảng chữ cái sau đây.



Tab Nhật ký cuộc gọi

Hệ thống sẽ ghi nhớ cuộc gọi nhớ / Cuộc gọi đã gọi / Dữ liệu bản ghi cuộc gọi đã trả lời trong bộ nhớ. Dữ liệu có thể được sử dụng để thực hiện cuộc gọi từ đơn vị này.




- 1) Missed Call
- 2) Dialed Call
- 3) Answered Call


• Thực hiện cuộc gọi bằng Tab nhật ký cuộc gọi

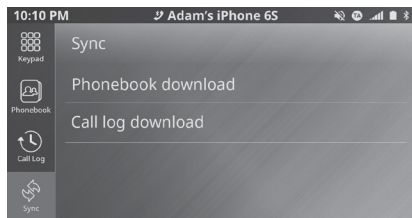
1. Nhấn  để chọn Nhật ký cuộc gọi. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn nút [Cuộc gọi nhớ] / [Cuộc gọi đã quay số] / [Gọi lại] để xem các số trong danh mục được thu thập.
3. Nhấn  bên cạnh số liên lạc bạn muốn để gọi số.

Ghi chú:

- Danh sách Nhật ký cuộc gọi sẽ được tải xuống và cập nhật tự động khi chuyển sang tab. .
- Tối đa 20 số điện thoại cho mỗi danh mục sẽ được tải xuống trong đơn vị này.
- Ngày và giờ cuộc gọi có thể thay đổi về độ chính xác tùy thuộc vào điện thoại

Tab đồng bộ

1. Nhấn  để đồng bộ hóa số điện thoại hoặc nhật ký cuộc gọi theo cách thủ công.



2. Nhấn “Tải xuống danh bạ” hoặc “Tải xuống nhật ký cuộc gọi” để tải xuống thủ công danh bạ / cuộc gọi từ thiết bị di động được kết nối.

3. Nhấn  để hủy quá trình tải xuống.

Ghi chú:

- Khi chọn “Tải xuống danh bạ” / “Tải nhật ký cuộc gọi”, tất cả thông tin liên lạc hiện có sẽ bị xóa và được thay thế bằng các số liên lạc đã tải xuống.
- Khi quá trình tải xuống bị gián đoạn hoặc bị hủy, đơn vị sẽ chỉ hiển thị các số liên lạc đã tải xuống sẵn sàng.
- Thiết bị sẽ chỉ lưu thông tin nhất kỳ liên lạc và nhật ký cuộc gọi của điện thoại mới nhất. Nếu điện thoại trước được kết nối lại với thiết bị, tất cả thông tin sẽ cần được tải xuống lại.



Cuộc gọi đến



Ghi chú:

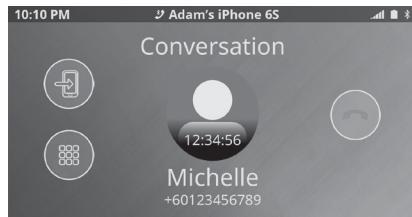
- Tính khả dụng của hình ảnh liên hệ phụ thuộc vào điện thoại được kết nối.






- Nếu hình ảnh liên lạc được đồng bộ hóa với dữ liệu Danh bạ, hình ảnh sẽ được hiển thị.

1. Nhấn  để trả lời cuộc gọi đến.
2. Khi cuộc gọi kết thúc, nhấn  để gác máy.

Cuộc gọi thoại

- Màn hình ngắt điện thoại sau đây được hiển thị trong Cuộc trò chuyện.



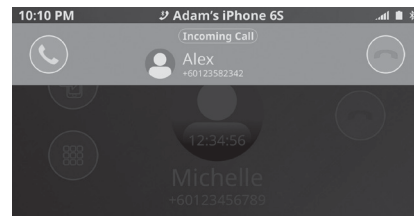
1. Nhấn  để nói chuyện bằng cách sử dụng điện thoại di động và hủy chức năng rảnh tay (Chế độ Riêng tư). Để quay lại chế độ rảnh tay, bấm nút .
- 2) Nhấn nút  để hiển thị bàn phím số. Nhấn  để ẩn bàn phím.
- 3) Khi hoàn thành cuộc gọi, nhấn  để ngắt cuộc gọi.



Ghi chú:

- Nếu hình ảnh liên lạc được đồng bộ hóa với dữ liệu Danh bạ, hình ảnh sẽ được hiển thị.

Cuộc gọi đến thứ hai

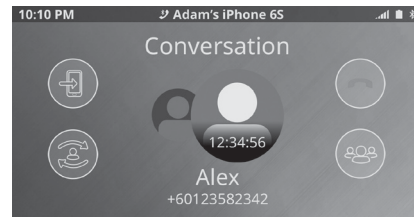
- Màn hình ngắt điện thoại sau đây được hiển thị trong khi cuộc gọi đến thứ hai








1. Nhấn  để trả lời cuộc gọi đến.
2. Nhấn  để từ chối cuộc gọi đến.

Cuộc trò chuyện cuộc gọi riêng biệt với 2 số khác nhau

- Màn hình ngắt điện thoại sau bị tắt trong hai cuộc gọi hội thoại



1. Nhấn  để nói chuyện bằng cách sử dụng điện thoại di động và hủy chức năng rảnh tay (Chế độ Riêng tư). Để quay lại chế độ rảnh tay, nhấn nút .
2. Nhấn  để hoán đổi cuộc gọi hiện tại đang hoạt động với cuộc gọi giữ..
3. Nhấn  để hợp nhất 2 cuộc gọi hội thoại.
4. Khi hoàn thành cuộc gọi, nhấn  để ngắt cuộc gọi

Tham gia Cuộc trò chuyện thoại với 2 số khác nhau

- Màn hình ngắt điện thoại sau đây được hiển thị trong khi kết hợp 2 cuộc gọi hội thoại



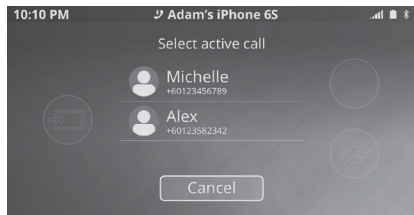
1. Nhấn để nói chuyện bằng cách sử dụng điện thoại di động và hủy chức năng rảnh tay (Chế độ Riêng tư). Để quay lại chế độ rảnh tay, nhấn lại nút.
2. Nhấn để chọn cuộc gọi chia nhỏ.
3. Khi cuộc gọi kết thúc, nhấn để chọn hành động kết thúc cuộc gọi.

Ghi chú:

- Tính năng này chỉ hỗ trợ tối đa 3 bên cùng một lúc.

Chuyển đổi giữa các cuộc trò chuyện cuộc gọi

- Màn hình ngắt điện thoại sau bị tắt trong khi thực hiện chia cuộc gọi

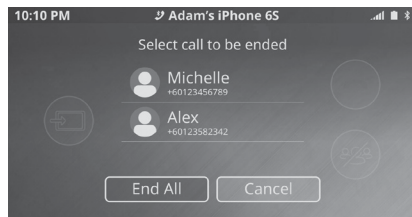


- 1) Chọn cuộc gọi mong muốn của bạn làm cuộc gọi hiện thời, cuộc gọi thứ hai sẽ bị giữ..

- 2) Nhấn để hủy cuộc gọi được chia nhỏ và quay lại màn hình cuộc gọi đã hợp nhất

Kết thúc cuộc gọi trong nhiều cuộc hội thoại cuộc gọi

- Màn hình ngắt điện thoại sau bị tắt trong khi chọn cuộc gọi kết thúc

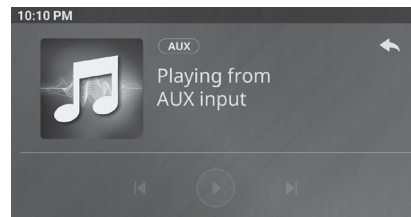


- 1) Chọn cuộc gọi bạn muốn kết thúc, hệ thống sẽ chuyển sang chế độ trò chuyện bình thường.
- 2) Nhấn để hủy cuộc gọi chia nhỏ và quay lại màn hình cuộc gọi đã hợp nhất.
- 3) Nhấn để kết thúc tất cả các cuộc gọi.

Ghi chú:

- Tùy thuộc vào điện thoại di động, màn hình Ngắt điện thoại có thể bị hủy và kết nối với hệ thống này có thể bị ngắt kết nối khi vào chế độ Riêng tư.

14. HOẠT ĐỘNG AUX



Hệ thống này có đầu vào AUX ở mặt trước, nơi bạn có thể nghe âm thanh và nhạc từ các thiết bị bên ngoài được kết nối với thiết bị này.

1. Kết nối đầu phát nhạc bên ngoài với đầu vào AUX
2. Nhấn trong Chọn nguồn âm thanh và chọn chế độ AUX để truy cập chức năng AUX.

Ghi chú:

- Chỉ sử dụng giắc cắm âm thanh nổi 3,5 mm cho đầu vào AUX
- Các phím điều khiển (Play / Pause, Fast Forward, Fast Backward) không có sẵn trên chức năng AUX này

15. CÁC ỨNG DỤNG

Khởi tạo ứng dụng

Ghi chú:


- Vì mục đích an toàn, vui lòng không vận hành điện thoại thông minh trong khi lái xe.
- Ứng dụng được cung cấp bởi SmartDeviceLink™.
- Ứng dụng chỉ tương thích với điện thoại thông minh Android và Apple được hỗ trợ.
- Hãy chắc chắn rằng điện thoại thông minh của bạn được mở khóa trước khi kết nối với Ứng dụng
- Để sử dụng chức năng rảnh tay, vui lòng kết nối bằng




- 1) App icon Button (Syncedapplications)
- 2) HelpButton
- 3) Back Button

1. Kết nối thiết bị điện thoại thông minh tương thích trong Cổng USB 1.

iPhone sẽ tự động khởi chạy Apple CarPlay khi kết nối. Để chuyển, nhấn nút Áp dụng trên Màn hình chính và chọn [OK].


2. Khi một thiết bị iPhone hoặc Android được kết nối với thiết bị, Ứng dụng sẽ đồng bộ hóa các ứng dụng tương thích từ thiết bị và hiển thị chúng trong Ứng dụng.
3. Nhấn  trên Màn hình chính để truy cập Ứng dụng.

4. Nhấn ứng dụng tương thích trên iPhone của bạn..
5. Nhấn  để trở về phiên bản trước đó.

Ghi chú:

- Các ứng dụng tương thích cần được cài đặt trên thiết bị điện thoại thông minh trước khi kết nối với thiết bị.
- Vui lòng tham khảo Hướng dẫn bắt đầu nhanh cho các ứng dụng được hỗ trợ.
- Hệ thống sẽ mất một vài giây để hiển thị các ứng dụng có sẵn.
- Hãy đảm bảo ứng dụng được khởi chạy trên điện thoại thông minh trước khi khởi chạy ứng dụng trên thiết bị.
- Khi Ứng dụng được kết nối, tất cả các điều sau đây sẽ bị vô hiệu hóa:
 - o USB 1nhạc
 - o USB 1 video
 - o Mobile Link (AppleCarPlay)
 - o Miracast
- Nếu trang bị Audio / Video từ USB 2 được trang bị, chức năng này có sẵn để sử dụng.
- Để kiểm tra các ứng dụng tương thích, hãy nhấn nút để hiển thị mã QR để truy cập vào liên kết của ứng dụng tương thích..



Chuyển từ Ứng dụng sang Apple Car-Play™ (dành cho người dùng iPhone)

1. Trong khi iPhone được kết nối với thiết bị bằng cách sử dụng, nhấn  trên Màn hình chính..
2. Khi chấp nhận thông báo xác nhận, thiết bị sẽ ngắt kết nối khỏi Ứng dụng và kết nối với Apple CarPlay.

Ghi chú:

- Nếu Apple CarPlay không khả dụng trên iPhone, sẽ không có thông báo xác nhận để chuyển từ Ứng dụng. Thiết bị sẽ vẫn được kết nối với Ứng dụng.

Chuyển đổi từ ứng dụng sang USB (MTP - Điện thoại thông minh phone)

1. Trong khi Thiết bị Android được kết nối với thiết bị bằng Ứng dụng, nhấn nút  trong Lựa chọn nguồn âm thanh, hoặc nhấn nút  Lựa chọn nguồn video
2. Khi chấp nhận thông báo xác nhận, thiết bị sẽ ngắt kết nối khỏi Ứng dụng và kết nối với USB hoặc video USB, tùy thuộc vào chế độ nguồn đã chọn.

Mẹo sử dụng

Khi sử dụng ứng dụng điều hướng trên ô tô, bạn có thể::

1. Kết nối với điện thoại thông minh qua tai nghe (tham khảo phần “Hoạt động điện thoại Bluetooth®”).
 2. Nghe nhạc từ iPhone / iPod của bạn (tham khảo “Hoạt động iPhone / iPod”)
 3. Kích hoạt lại ứng dụng điều hướng xe.
- Chuyển đến Ứng dụng tại Màn hình chính.
 - Nhấn ứng dụng điều hướng trên xe để mở bản đồ điều hướng và chế độ xem.

16. MOBILE LINK

Khi iPhone được kết nối với thiết bị, Mobile Link sẽ hiển thị giao diện người dùng Apple CarPlay..

Apple CarPlay™

Khởi tạo Apple CarPlay




Ghi chú:

- Thiết bị sẽ tự động kết nối với Apple CarPlay khi thiết bị Apple được lắp vào thiết bị.
- Chỉ sử dụng cáp Lightning to USB chính thức cho Apple CarPlay. Cáp USB từ các nhà sản xuất khác sẽ không được hỗ trợ dây.
- Tất cả các tính năng Bluetooth sẽ bị vô hiệu hóa khi Apple Car-Play được kết nối, ngoại trừ các cuộc gọi điện thoại.
- Chỉ các ứng dụng được hỗ trợ của chức năng CarPlay mới có thể sử dụng chế độ này.
- Để biết tính khả dụng cụ thể của các tính năng của Apple CarPlay và Apple CarPlay, vui lòng tham khảo liên kết bên dưới: <https://www.apple.com/ios/feature-availability/#applecarplay-applecarplay>
- Khi thiết bị đầu được kết nối với Apple CarPlay, các hoạt động của điện thoại sẽ sử dụng ứng dụng điện thoại Apple CarPlay.

- Khi một chiếc iPhone mới được kết nối với thiết bị qua cáp Lightning to USB, Apple CarPlay được bắt đầu ngay lập tức. Màn hình Apple CarPlay sẽ được hiển thị tự động.
- Khi một chiếc iPhone đã biết được kết nối với thiết bị, thiết bị không tự động chuyển sang chế độ Apple CarPlay.

Truy cập màn hình Apple CarPlay

(bảng bảng điều khiển cảm ứng từ menu [Trang chủ])

- Nhấn  Apple CarPlay đi tới màn hình Apple CarPlay.
- Nhấn  Phone vào màn hình “Điện thoại Apple CarPlay”.
- Nhấn Audio Player, Nhấn  Apple Carplay đi vào màn hình “Apple CarPlay now playing”.

Truy cập màn hình Apple CarPlay™ (bằng phím bấm)

- Hãy chắc chắn rằng Siri được kích hoạt trên iPhone trước khi kết nối với Apple CarPlay.
- Nhấn nút [VOICE] trên thiết bị hoặc nút [VOICE / TEL ON] trên vô lăng Siri nhận dạng giọng nói. Nhấn nút [VOICE] trên thiết bị hoặc nút [VOICE / TEL ON] trên vô lăng một lần nữa để thoát khỏi nhận dạng giọng nói của Siri và trở về màn hình trước đó.

Trả lời cuộc gọi bằng khiên vô (nếu được trang bị)

- Trong cuộc gọi đến, nhấn nút [VOICE / TEL ON] trên vô-lăng để trả lời cuộc gọi.
- Nhấn [TEL OFF] để kết thúc cuộc gọi.

Ghi chú:

- Chức năng Siri có thể được kích hoạt bằng khiên vô lăng (nếu được trang bị)

Thoát khỏi màn hình Apple CarPlay™

- Nhấn nút [HOME] để truy cập Màn hình chính..



Chuyển từ Apple CarPlay™ sang Ứng dụng

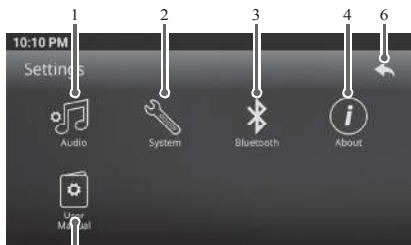
Trong khi iPhone được kết nối với thiết bị bằng Apple CarPlay, nhấn  trên màn hình chính

- Khi chấp nhận thông báo xác nhận, thiết bị sẽ ngắt kết nối khỏi Apple CarPlay và kết nối với Ứng dụng.

17. HOẠT ĐỘNG CÀI ĐẶT

Lựa chọn cài đặt


1. Nhấn  trên màn hình chính. Màn hình sẽ hiển thị tương ứng.
2. Có thể nghe thấy âm thanh của chế độ hiện tại ở chế độ nền. Âm lượng âm thanh vẫn sẽ được điều chỉnh.
3. Nhấn một trong các nút trên cùng để chọn một danh mục cài đặt cụ thể.
4. Nhấn  để thoát Cài đặt và quay lại chế độ trước đó.

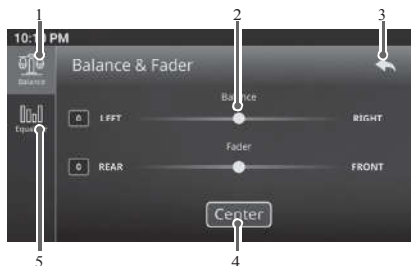


- 1) Audio Settings
- 2) System Settings
- 3) Bluetooth Settings
- 4) About
- 5) User Manual
- 6) Return Button

Nhấn  để điều chỉnh cài đặt Âm thanh.


Điều chỉnh cân bằng & Fader

Nhấn  trong tab danh mục để lựa chọn tab Balance & Fader. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng




- 1) Balance & Fader adjustment
- 2) Pointer Display
- 3) Return Button
- 4) Center Button
- 5) Equalizer adjustment

• Điều chỉnh cân bằng

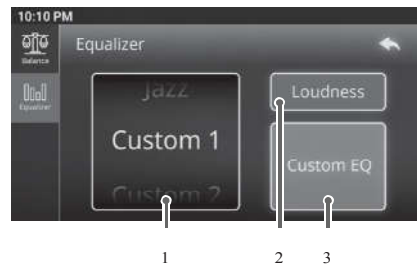
1. Phạm vi điều chỉnh cân bằng là L12 tới R12.
2. Nhấn và kéo con trỏ để cân bằng từ bên phải sang trái để nhấn mạnh âm thanh từ loa phải sang loa trái.
3. Nhấn và kéo con trỏ để cân bằng từ phía bên trái sang phải để nhấn mạnh âm thanh từ loa trái sang loa phải.
4. Nhấn  để đặt lại cân bằng về “Center”.

• Điều chỉnh Fader


1. Phạm vi điều chỉnh cho Fader là R12 đến F12.
2. Nhấn và kéo con trỏ cho Fader từ phía bên tay phải sang trái để nhấn mạnh âm thanh từ loa trước tới loa sau.
3. Nhấn và kéo con trỏ cho Fader từ phía bên trái sang bên phải để nhấn mạnh âm thanh từ loa sau tới loa trước.

4. Nhấn  để cài fader về “CENTER”.

Điều khiển hiệu ứng âm thanh



- 1) Preset Equalizer selection
- 2) Loudness on/off
- 3) Custom EQ settings

1. Nhấn  Nhấn nút trong menu tab để chọn tab Bộ chỉnh âm. Màn hình hiển thị sẽ thay đổi tương ứng.

• Bộ chỉnh âm cài sẵn

1. Trượt lựa chọn Bộ chỉnh âm cài sẵn lên hoặc xuống để chọn cài đặt cài đặt trước / tiếp theo..
2. Nghe sự thay đổi âm sau khi đã đặt bộ cân bằng sẽ ngay lập tức và tùy thuộc vào loại nhạc đôi khi chỉ có những thay đổi nhỏ.
3. Thứ tự tăng dần của các âm cài sẵn có sẵn là:

Flat → Rock → Classic → Pop → Jazz → Hip Hop → Custom 1 → Custom 2 → Flat...

Ghi chú:

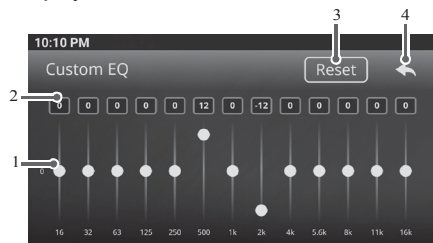
- Tùy chỉnh 1 và Tùy chỉnh 2 cho phép điều chỉnh thủ công âm thanh thông qua bộ cân bằng đó họa.

• Chức năng tăng âm lượng

Chức năng khuếch đại âm thanh trên thiết bị.

1. Nhấn **Loudness** để bật hoặc tắt chức năng tăng âm lượng. Nút hiển thị sẽ thay đổi tương ứng.

Bộ tùy chỉnh âm thanh



- 1) Gain Pointer Display
- 2) Gain display in dB
- 3) Reset Button
- 4) Back Button

1. Nhấn **Custom EQ** danh mục Equalizer. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.

Ghi chú:

- Graphic equalizer chỉ khả dụng khi cài đặt trước Custom 1 / Custom 2 được lựa chọn.
- Hoạt động này không có sẵn trong khi lái xe.
- Một loạt 13 băng tần có sẵn để tùy chỉnh. Mức tăng mức định cho mỗi băng là 0. Mỗi băng có dải điều chỉnh từ -12 đến 12.
- Do tần số, điều chỉnh âm thanh có thể dẫn đến âm thanh pop, đó là sự xuất hiện dự kiến trên thiết bị.

2. Nhấn và di chuyển con trỏ ở tần số mong muốn lên hoặc xuống để điều chỉnh độ tăng âm thanh.

3. Lựa chọn tần số mong muốn sẽ được thay đổi tương ứng.

4. Nhấn **Reset** để đặt lại giá trị về giá trị mặc định của chúng

5. Nhấn **←** để trở về màn hình trước đó

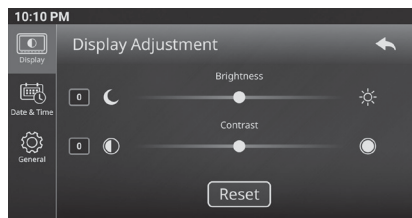
Ghi chú:

- Ngày được chọn sẽ không được hiển thị trên thiết bị.

Cài đặt hệ thống

Nhấn **System** để điều chỉnh cài đặt Hệ thống.

Điều chỉnh hiển thị

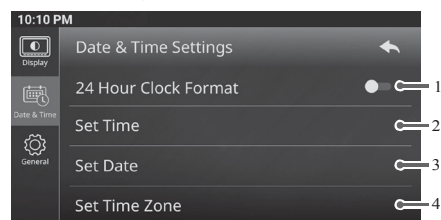


1. Nhấn **Display** trong tab danh mục để chọn tab hiển thị. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn và di chuyển con trỏ cho Độ sáng sang phải / trái để thay đổi độ sáng.
3. Nhấn và di chuyển con trỏ cho Độ tương phản về phía phải / trái để thay đổi độ tương phản.
4. Nhấn **Reset** để thiết lập lại Brightness and Contrast về cài đặt mặc định.

Ghi chú:

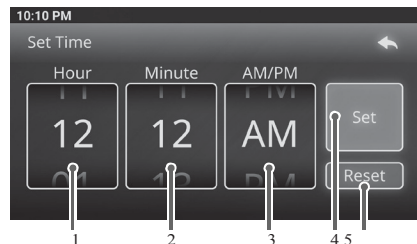
- Múi giờ đã chọn sẽ không được hiển thị trên đơn vị.

Điều chỉnh đồng hồ



- 1) 24 Hour Clock Format on/off Button.
- 2) Set Time Button.
- 3) Set Date
- 4) Set Time Zone

1. Nhấn **Date & Time** trong tab danh mục. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn “**Định dạng đồng hồ 24 giờ**” để chuyển đổi giữa định dạng đồng hồ 12 giờ hoặc 24 giờ.



- 1) Hours adjustment
- 2) Minutes adjustment
- 3) AM/PM
- 4) Set
- 5) Reset

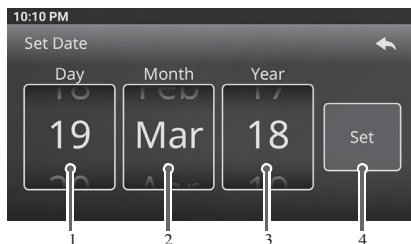
Ghi chú:

- Lựa chọn AM/PM có sẵn trong màn hình hiển thị đồng hồ 12h.

1. Nhấn “SetTime” để vào màn hình cài đặt đồng hồ
2. Trượt lên hoặc xuống ở cột Giờ để chọn giờ
3. Trượt lên trên hoặc xuống dưới tại cột Số phút để chọn phút
4. Trượt lên trên hoặc xuống dưới tại cột AM / PM để thay đổi thời gian giữa AM hoặc PM
5. Nhấn **Set** để lưu cài đặt đồng hồ hiện tại.
6. Nhấn **Reset** để quay lại giá trị mặc định.

Ghi chú:

Lựa chọn AM / PM chỉ khả dụng trong màn hình hiển thị đồng hồ 12 giờ.

Cài đặt ngày

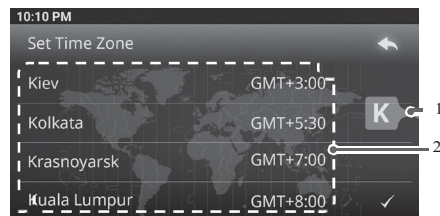
- 1) Date adjustment.
- 2) Month adjustment.
- 3) Year adjustment
- 4) Set

1. Nhấn “Đặt ngày” để vào màn hình cài đặt ngày
2. Trượt lên hoặc xuống ở cột Ngày để chọn ngày
3. Trượt lên hoặc xuống ở cột Tháng để chọn tháng

4. Trượt lên hoặc xuống ở cột Năm để chọn Năm
5. Nhấn **Set** để lưu cài đặt ngày hiện tại.

Ghi chú:

- Ngày được chọn sẽ không được hiển thị trên thiết bị.

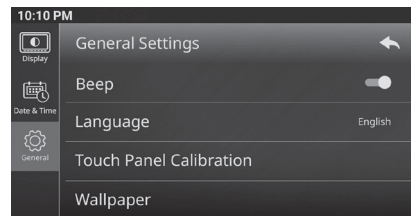
Cài đặt Time Zone

- 1) Nút tìm kiếm theo thứ tự bảng chữ cái
- 2) Danh sách múi giờ.

1. Nhấn “Đặt múi giờ” để vào màn hình hiển thị múi giờ
2. Bấm danh sách bảng chữ cái, giữ và di chuyển lên hoặc xuống, để tìm kiếm bảng chữ cái mong muốn, nhả ra để chuyển đến múi giờ đầu tiên với bảng chữ cái mong muốn.

Ghi chú:

- Múi giờ đã chọn sẽ không được hiển thị trên thiết bị.

Cài đặt chung

1. Nhấn **Settings** ở menu cài đặt. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Chọn một trong các mục được liệt kê để thực hiện tùy chỉnh cài đặt chung.
3. Nhấn **Back** để quay trở lại.

• Chức năng tiếng bíp

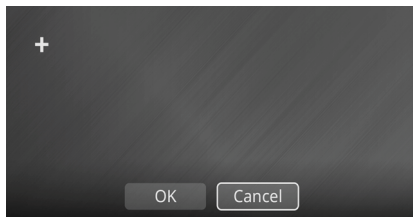
Chức năng tiếng bíp phát ra tiếng bíp khi có bất kỳ nút nào có thao tác hợp lệ được nhấn.

1. Nhấn “Beep” để bật hoặc tắt chức năng tiếng bíp. Nút hiển thị sẽ thay đổi cho phù hợp.

• Ngôn ngữ

1. Nhấn “Language” để thay đổi ngôn ngữ.
2. Chọn ngôn ngữ mong muốn từ cài đặt.

• Hiệu chỉnh bảng cảm ứng



1. Chọn Touch Panel Calibration trong menu Cài đặt chung. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn **+** hiển thị thứ tự trên thiết bị.
3. Nhấn **OK** lưu hiệu chỉnh quảng cáo
4. Nhấn **Cancel** trong quá trình hiệu chỉnh để hủy tiến độ và trở về màn hình trước đó.

• Hình nền

1. Nhấn “Wallpaper” để thay đổi hình nền.
2. Trượt sang trái hoặc phải để chọn hình nền mong muốn.
3. Nhấn **Set As Wallpaper** để lựa chọn một hình ảnh làm hình nền.

• Cài đặt lại hệ thống

1. Nhấn “System Reset” trong danh mục cài đặt chung.
2. Nhấn [OK] để xác nhận cài đặt lại hệ thống.
3. Nhấn [Cancel] để trở về hiển thị trước đó.

Ghi chú:

- Hệ thống sẽ khởi động lại sau khi cài đặt lại.
- Tắt cả các cài đặt trước đó trên thiết bị sẽ được đặt lại.

- Vui lòng không tắt thiết bị hoặc động cơ trong quá trình khôi phục hệ thống.

• Cập nhật hệ thống

1. Nhấn “System Update” trong danh mục Cài đặt chung. Khi phát hiện tập tin cập nhật, màn hình xác nhận sẽ hiển thị.
2. Chọn [OK] để xác nhận cập nhật hệ thống.
3. Nhấn [Cancel] để trở về hiển thị trước đó.

Ghi chú:

- Hệ thống sẽ khởi động lại sau khi cài đặt lại.
- Tắt cả các cài đặt trước đó trên thiết bị sẽ được đặt lại.
- Vui lòng không tắt thiết bị hoặc động cơ trong quá trình khôi phục hệ thống.

Giới thiệu

1. Nhấn **i** trong menu Cài đặt. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Bấm và di chuyển màn hình lên hoặc xuống để xem thông tin đầy đủ của thiết bị.

Hướng dẫn sử dụng

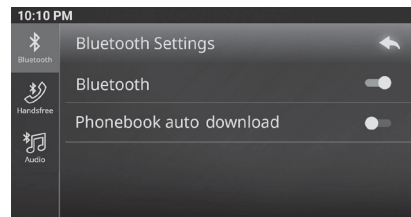
1. Nhấn **QR** trong danh mục cài đặt. Quét mã QR bằng điện thoại của bạn để tải xuống Hướng dẫn sử dụng

Ghi chú:

- Bạn có thể tải ứng dụng bên ngoài để quét mã QR.

Cài đặt Bluetooth

1. Nhấn tab **Bluetooth** trong menu cài đặt để chọn Cài đặt Bluetooth. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.



2. Bấm mục trong danh sách để chọn chức năng mong muốn.
 - Cài đặt Bluetooth
 - Trình quản lý thiết bị cho tai nghe
 - Trình quản lý thiết bị cho âm thanh Bluetooth

Chức năng Bluetooth

1. Nhấn **Bluetooth** trong menu cài đặt để chọn Cài đặt Bluetooth. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn “Bluetooth” để bật / tắt tính năng Bluetooth.
3. Khi Bluetooth bị tắt, Handsfree and âm thanh Bluetooth sẽ bị tắt.



Chức năng tự động tải xuống danh bạ

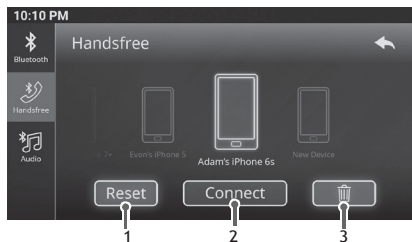
1. Tính năng tự động tải xuống Danh bạ cho phép thiết bị tự động tải xuống Danh bạ và Nhật ký Cuộc gọi khi được kết nối với một thiết bị.
2. Bấm “Danh bạ tự động tải xuống” trong tab Cài đặt Bluetooth để chuyển đổi tính năng Tự động tải xuống danh bạ.

Ghi chú:

- Một số điện thoại có thể yêu cầu xác nhận người dùng để tải xuống thông tin liên lạc. Vui lòng kiểm tra điện thoại của bạn để cho phép đơn vị tải xuống thông tin có liên quan.


Trình quản lý thiết bị Bluetooth

1. Nhấn  trong tab danh mục để chọn Handsfree. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Nhấn  trong tab danh mục để chọn Âm thanh Bluetooth. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.



- 1) Delete all devices
- 2) Connect / disconnect / pair device
- 3) Delete selected device

Ghép nối với điện thoại

1. Nhấn  để thêm thiết bị mới. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Bật chức năng Bluetooth trên điện thoại di động và đặt ở chế độ có thể phát hiện trước khi tiếp tục.
3. Một danh sách các thiết bị có thể khám phá sẽ có sẵn. Chọn thiết bị mong muốn để ghép nối với thiết bị.
4. Thực hiện một trong các phương pháp dưới đây:
Đổi với điện thoại hỗ trợ ghép nối an toàn đơn giản (SSP): Một mã khóa ngẫu nhiên gồm 6 chữ số sẽ được sinh ra. So sánh mã khóa và đảm bảo rằng nó giống nhau. Sau đó, nhấn [OK] trên cả thiết bị và điện thoại.

Đổi với điện thoại cổ điển:


Nhập mã PIN đã xác định khi nhắc (“0000” theo mặc định).

3. Sau khi ghép nối thành công, điện thoại sẽ tự động được kết nối. Một số điện thoại có thể yêu cầu kết nối thủ công từ điện thoại.

Vui lòng kiểm tra trạng thái kết nối cho tai nghe hoặc âm thanh. Khi điện thoại được kết nối, trình điều khiển sẽ hiển thị ở trên cùng bên phải của thanh trạng thái.”

6. Các thiết bị có thể ghi nhớ lại ghép nối Bluetooth Device Name lên đến 5 điện thoại.


Kết nối điện thoại theo cách thủ công

1. Nhấn  để kết nối với thiết bị được ghép nối. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Chỉ báo Bluetooth sẽ được bật khi kết nối thành công.

Ghi chú:

Khi điện thoại được kết nối, một số chỉ báo Bluetooth bổ sung sẽ được hiển thị.

Ngắt kết nối điện thoại theo cách thủ công

1. Nhấn  để ngắt kết nối thiết bị được kết nối. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Chỉ báo Bluetooth sẽ bị tắt khi ngắt kết nối thành công.


Ghi chú:

Ngắt kết nối cũng có thể được thực hiện bằng cách tắt tùy chọn Bluetooth, đánh lửa xe hoặc trực tiếp từ điện thoại.


Khi điện thoại nằm ngoài vùng phủ sóng, Bluetooth sẽ không được kết nối.

Hệ thống sẽ tự động kết nối lại điện thoại (Bộ tai nghe) khi nó nằm trong phạm vi (tùy thuộc vào Cài đặt).

Xóa thiết bị Bluetooth

1. Chọn một thiết bị mong muốn và nhấn  để xóa thiết bị đã ghép nối. Màn hình sẽ thay đổi tương ứng.
2. Màn hình xác nhận sẽ được hiển thị trên thiết bị.

3. Nhấn [OK] để xác nhận, hoặc [Cancel] để xóa tiến trình.

4. Để xóa các thiết bị cùng một lúc, Nhấn . Tất cả thiết bị được ghép nối sẽ bị xóa.

Ghi chú:

• Khi điện thoại được kết nối, một số chỉ báo Bluetooth bổ sung sẽ được hiển thị.

18. LỖI HIỂN THỊ

• Chung

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Nguồn không bật. (Không có âm thanh được tạo ra.)	Cầu chì bị đứt	Thay thế bằng cầu chì có cùng cường độ dòng điện. Nếu cầu chì bị đứt lại, hãy tham khảo cửa hàng mua hàng của bạn.
	Dây không chính xác.	Tham khảo trung tâm dịch vụ gần nhất của bạn.
Không có gì xảy ra khi nhấn nút. Hiện thị không chính xác.	Bộ vi xử lý đã bị trục trặc do tiếng ồn, v.v.	Tham khảo trung tâm dịch vụ gần nhất của bạn.

• Thiết bị USB

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Không thể lắp thiết bị USB.	Thiết bị USB đã được lắp sai hướng.	Đảo ngược hướng của thiết bị USB và thử lại.
	Đầu nối USB bị hỏng.	Thay thế bằng thiết bị USB mới.
Thiết bị USB không được nhận dạng.	Thiết bị USB bị hỏng.	Ngắt kết nối thiết bị USB và kết nối lại. Nếu vẫn không nhận diện được, hãy thử thay thế bằng một thiết bị USB khác.
	Các đầu nối bị lỏng.	
Không nghe thấy âm thanh với màn hình "NO FILE AVAILABLE" hiển thị.	Không có tệp được hỗ trợ nào được lưu trữ trong thiết bị USB.	Lưu trữ các tệp âm thanh được hỗ trợ trong thiết bị USB.
Không có âm thanh qua hoặc ồn ào.	Các tệp âm thanh không được mã hóa đúng cách.	Sử dụng các tệp âm thanh được mã hóa chính xác.
Hình ảnh video không được hiển thị.	Phanh đỗ xe không được bật.	Kiểm tra xem phanh đỗ có được gắn hay không.

• Âm thanh Bluetooth

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Không thể thực hiện điều khiển từ xa để phát trực tuyến âm thanh.	AVRCP không được kết nối.	Ngắt kết nối và kết nối lại thiết bị. Ghép nối thiết bị một lần nữa nếu cần.
Phát trực tuyến âm thanh bị tắt khi sử dụng điện thoại được kết nối.	Điều này là do hoạt động Bluetooth quá mức trên một liên kết băng thông thấp. Một số điện thoại di động sẽ gặp sự cố này.	Không nên sử dụng điện thoại di động trong khi âm thanh đang phát trực tuyến.
Không thể thực hiện kết nối Âm thanh Bluetooth	Một số SmartPhone không được hỗ trợ cả kết nối USB và kết nối Bluetooth cùng một lúc.	Rút phích cắm kết nối USB và thử kết nối lại Bluetooth Audio.

• **Thiết bị Bluetooth (Smartphone)**

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Hệ thống không thể nhận và thực hiện cuộc gọi sau khi được ghép nối.	Kết nối Bluetooth chưa được thiết lập. Thiết bị sẽ mất vài giây để thiết lập kết nối sau khi ghép nối. Một số thiết bị sẽ không tự động kết nối sau khi ghép nối.	Sử dụng thiết bị để kết nối thủ công hoặc vào chế độ Handsfree Bluetooth và kết nối lại với thiết bị được kết nối lần cuối theo cách thủ công.
		Tắt nguồn thiết bị và ghép nối lại thiết bị sau khi xóa khỏi chế độ rảnh tay Bluetooth.
		Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy thử tắt nguồn trên thiết bị và thực hiện thao tác ghép nối mới.
		Tham khảo trung tâm dịch vụ gần nhất về tính tương thích của thiết bị
Không thể kết nối thiết bị.	Thông tin ghép nối thiết bị có thể đã bị xóa khỏi thiết bị.	Thực hiện các biện pháp trên.
	Cấu hình liên quan không được chọn trên thiết bị.	Khi chọn các cấu hình khả dụng, hãy chọn một cấu hình có tính năng rảnh tay. Nếu không, hãy ghép nối lại thiết bị sau khi xóa thiết bị khỏi chế độ rảnh tay Bluetooth.
Giọng nói của người gọi có vẻ bị méo hoặc bị gián đoạn.	Âm lượng quá lớn (tùy thuộc vào môi trường xe hơi, loa và micrô) và chế độ halfduplex được tự động kích hoạt, khi chỉ có một người có thể nói chuyện cùng một lúc.	Hãy thử giảm mức âm lượng của điện thoại.
Người gọi báo cáo chất lượng thoại kém ở cuối từ xa.		
Những khó khăn khi ghép nối và kết nối với thiết bị trong một thao tác Bluetooth khác chẳng hạn như phát trực tuyến âm thanh.	Điều này là do hoạt động Bluetooth quá mức trên một liên kết băng thông thấp. Điều này có thể gây khó khăn cho việc ghép nối và kết nối.	Ngắt kết nối tất cả các thiết bị. Thử ghép nối với thiết bị và kết nối thủ công sau.
Không có đầu ra âm thanh trong khi đàm thoại.	Liên kết truyền thông Bluetooth bị mất.	Ngắt kết nối và kết nối lại thiết bị. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy ghép nối lại thiết bị sau khi xóa thiết bị khỏi chế độ Handsfree Bluetooth.
Hệ thống không hoạt động chính xác.	Không có phản hồi từ thiết bị.	Tắt nguồn của thiết bị, sau đó bật lại.
Bluetooth được kết nối nhưng không thể thực hiện cuộc gọi.	Handsfree (HFP) có thể không được kết nối.	Đảm bảo rằng Handsfree (HFP) được kết nối bằng cách kiểm tra chi thị hiển thị. Kết nối HFP từ thiết bị nếu được phép; nếu không hãy thử ngắt kết nối và kết nối lại thiết bị.
Kết nối không ổn định.	Quá trình ghép nối vẫn đang được tiến hành.	Đảm bảo Handsfree (HFP) và Âm thanh (A2DP) được kết nối bằng cách kiểm tra Cài đặt Bluetooth (tham khảo phần "Cài đặt Bluetooth").
		Vui lòng tham khảo danh sách IOP: http://clarion.com.my/iop-compatibility

• **Màn hình TFT**

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Hình ảnh không được hiển thị.	Phanh đỗ xe không được mở	Kiểm tra xem phanh đỗ có được gắn hay không.
Màn hình tối.	Kiểm soát độ sáng quá thấp.	Điều chỉnh độ sáng đúng cách.
	Đèn pha của xe được thấp sáng.	Màn hình được làm tối vào ban đêm để tránh ánh sáng chói (Khi đèn pha của xe được thấp sáng vào ban ngày, màn hình trở nên tối). Điều chỉnh độ sáng đúng cách.

• **Miracast (Android Phone only)**

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Hình ảnh Miracast không được hiển thị.	Phanh đỗ xe không được bật.	Kiểm tra xem phanh đỗ có được gắn hay không.
Không có đầu ra âm thanh	Liên kết truyền thông Miracast bị mất.	Ngắt kết nối và kết nối lại thiết bị.

• **Các ứng dụng**

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Ứng dụng hiển thị màn hình trống cố định, không có ứng dụng được đồng bộ hóa.	Thiết bị không được kết nối với màn hình.	Kết nối điện thoại thông minh với thiết bị.
	Thiết bị không tương thích	Sử dụng thiết bị Android hoặc iPhone với hệ điều hành tương thích.
	Cáp USB không hoạt động.	Chỉ sử dụng cáp Lightning USB chính thức và kết nối lại điện thoại thông minh với thiết bị.
Ứng dụng hiển thị màn hình trống cố định, với Mã QR.	Không tìm thấy ứng dụng tương thích nào trên điện thoại thông minh.	Cài đặt ứng dụng tương thích vào Thiết bị Android hoặc iPhone và kết nối lại điện thoại thông minh với thiết bị. Để biết thêm chi tiết, vào phần Ứng dụng của sách hướng dẫn.
Ứng dụng đã đồng bộ hóa không tải khi được chọn.	Sự cố truyền thông với điện thoại thông minh và thiết bị.	Ngắt kết nối và kết nối lại điện thoại thông minh với thiết bị. Và chọn lại ứng dụng.
		Ắt và bật điện thoại thông minh và kết nối lại với thiết bị
		Khởi chạy ứng dụng trên điện thoại thông minh và đảm bảo ứng dụng đang hoạt động tích cực trên điện thoại thông minh.
Phản ứng của hoạt động đa ngón tay (Ví dụ: Cử chỉ chạm-thu phóng) không tốt.	Thời gian phản hồi chậm từ điện thoại thông minh.	Vui lòng tham khảo danh sách IOP: http://clarion.com.my/iop-compatibility

• **Mobile Link (Apple CarPlay)**

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Mobile Link hiển thị màn hình để kết nối một điện thoại thông minh tương thích.	Thiết bị không được kết nối với màn hình.	Kết nối iPhone với thiết bị.
	Thiết bị không tương thích	Sử dụng thiết bị tương thích hỗ trợ Apple CarPlay. Để biết chi tiết, hãy tham khảo: https://support.apple.com
	Cáp Lightning USB không hoạt động	Sử dụng cáp Lightning USB khác và kết nối lại thiết bị Apple với thiết bị.
	Apple CarPlay bị tắt trên iPhone.	Đảm bảo Apple CarPlay được bật trên iPhone và kết nối lại với thiết bị.

19. LỖI HIỂN THỊ

	Lỗi Hiển thị	Nguyên nhân	Khắc phục
USB Devices	LỖI THIẾT BỊ	Thiết bị USB được kết nối không được hỗ trợ.	Nếu thiết bị USB bị đóng băng, hãy ngắt kết nối và kết nối lại. Kết nối thiết bị USB thích hợp.
		Đã xảy ra lỗi khi điều khiển thiết bị USB.	Ngắt kết nối thiết bị USB và kết nối lại.
		Thiết bị được kết nối qua USB Hub.	Ngắt kết nối thiết bị và kết nối lại trực tiếp với đầu nối USB của thiết bị này mà không cần sử dụng Hub USB.
	OVER CURRENT	Over-current or data error is detected.	Tắt công tắc đánh lửa, ngắt kết nối thiết bị, khởi động lại động cơ và kết nối lại. Nếu thiết bị vẫn chưa được thiết lập lại, hãy thử thay thế bằng một thiết bị khác.
BT Audio	KHÔNG ÂM THANH BLUETOOTH	A2DP không được kết nối với thiết bị.	Ngắt kết nối và kết nối lại thiết bị với thiết bị.

20. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

FM tuner

FrequencyRange	: 87.50 ~ 108.00MHz
Usable Sensitivity	: <18dB
Stereo Separation (1 kHz)	: >18dB
Frequency Response (\pm 3dB)	: 100Hz: 0 \pm 3dB, 7kHz :-10 \pm 3dB

AM tuner

FrequencyRange	: 531 ~ 1629kHz
Usable Sensitivity	: <34dB

USB Port

Specification	: USB 2.0
File system	: FAT16, FAT32
Playable audio format	: MP3 (.mp3), WMA (.wma), AAC (.m4a), WAV (.wav)
Playable video format	: MPEG (.mpeg, .mpe), MPEG-4 (.mp4), H.264 (.mkv, .avi), WMV7/8/9 (.wmv)
Maximum current	(USB 1) : 1.5A (AndroidPhone) (USB 1) : 1A (Depends on iPod/iPhone) (USB 2) : 500mA

Supported iPhone/iPod:

iPhone 7 Plus, iPhone 7, iPhone SE,
iPhone 6S Plus, iPhone 6S,
iPhone 6 Plus, iPhone 6,
iPhone 5S, iPhone 5C, iPhone 5,
iPod Touch 6th Gen

Supported Android OS versions

Android OS 5 and above

For further details on smartphone compatibility, please visit:
<http://clarion.com.my/iop-compatibility>

Screen

Screen size	: 6.75inch
Pixels	: 2764800
Resolution	: 1280(horizontal)x720(vertical) x 3 (RGB)
Touch type	: TFT Active MatrixDisplay

Bluetooth® Wireless Technology

Version	: Bluetooth® 4.1
FrequencyRange	: 2.40 ~ 2.4835 GHz, ISM band
RF Power	: Class 2 (2.5 mW)
Profiles	: HFP 1.6, A2DP 1.3, AVRCP 1.5, PBAP 1.2
Operating Temperature	: -20° C ~ +60° C
Telephone Operation	: Noise reduction, echo cancellation, full duplex telephony, wideband speech

General

Power Source Voltage	: 9 V ~ 16.0V
Current Consumption	: Less than 15A
Weight of the Main Unit	: 1.17kg
Dimensions of the Main Unit	: 203.0 mm Width X 104.0 mm Height X 123.3 mm Depth
Maximum Power Output	: 180 W (45 W x 4ch)
Operating Temperature	: -30°C ~ +80°C

21. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

Sản phẩm Clarion PX4226AF được cài đặt sẵn trong xe

Thiết bị này được bảo hành chống lại tất cả các khuyết tật trong vật liệu và tay nghề trong khoảng thời gian ba (3) năm hoặc 100,00 kilômét (tùy điều kiện nào đến trước), với điều kiện là nó được mua và cài đặt bởi đại lý ủy quyền của Clarion.

Các điều kiện của Bảo hành này và mức độ trách nhiệm của Clarion (Malaysia) Sdn. Bhd. ("Clarion") theo Bảo hành này như sau:

1. Bảo hành này sẽ bị vô hiệu nếu dịch vụ được thực hiện bởi bất kỳ ai không phải là Đại lý dịch vụ được ủy quyền của Clarion ("CASA")
2. Bảo hành này không áp dụng cho bất kỳ sản phẩm nào đã bị lạm dụng, bỏ bê hoặc tai nạn hoặc có số sê-ri bị thay đổi, bị xóa hoặc di chuyển hoặc đã được kết nối, cài đặt, điều chỉnh hoặc sửa chữa, ngoài phù hợp với các hướng dẫn được cung cấp bởi Clarion.
3. Trách nhiệm duy nhất của Clarion theo Bảo hành này sẽ được giới hạn đối với việc sửa chữa sản phẩm hoặc thay thế sản phẩm, theo quyết định riêng của Clarion. Tuy nhiên, Bảo hành này không đảm bảo việc thay thế sản phẩm.
4. Trong trường hợp yêu cầu bảo hành, Trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Clarion sẽ hỗ trợ khách hàng gửi hoặc giao sản phẩm bị lỗi cho Đại lý dịch vụ được ủy quyền của Clarion ("CASA"). Tuy nhiên, Clarion sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào phát sinh trong quá trình vận chuyển.
5. Sản phẩm PX4226AF này được mua từ một nguồn không phải là đại lý ủy quyền của Clarion, bao gồm bất kỳ và tất cả các giao dịch mua qua internet từ một Clarion không được ủy quyền qua internet, sẽ không được bảo hành bởi Bảo hành Clarion.
6. Trong mọi trường hợp, Clarion sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại, trực tiếp hoặc hậu quả nào phát sinh từ việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng sản phẩm. Clarion sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào, trực tiếp hoặc hậu quả, phát sinh từ việc sử dụng, tải xuống hoặc cài đặt phần mềm trái phép hoặc bất hợp pháp vào sản phẩm.

Công ty TNHH Clarion

Bản quyền 2018 bởi công ty TNHH Clarion

CLARION VIETNAM

www.clarionvietnam.vn

Hotline: 0866731430